

Số: 97/KH-NTN

Bình Dương, ngày 29 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2024 – 2025

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn 4327/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện một số nội dung chuẩn bị cho năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Công văn số 2183/SGDĐT-GDTrHTX ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc triển khai thực hiện một số nội dung chuẩn bị cho năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 2332/SGDĐT-GDTrHTX ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với Giáo dục trung học và Giáo dục thường xuyên.

Căn cứ kế hoạch năm học 2024 – 2025 của Hệ thống trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm. Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 – 2025 như sau:

2. BỐI CẢNH QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

2.1. Bối cảnh bên ngoài

2.1.1. Thời cơ

Sự phát triển của Giáo dục trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ 4, Giáo dục Việt Nam có những thuận lợi căn bản để đón nhận cơ hội phát triển mà cuộc Cách mạng công nghiệp này mang đến.

Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI đã thông qua Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn

bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo; Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 404/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Đây là hành lang pháp lý tốt nhất giúp ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo.

Cùng với cả nước, Tỉnh Bình Dương đã có sự phát triển mạnh mẽ về Kinh tế - Xã hội hơn mức bình quân chung của cả nước, thu hút được nhiều vốn đầu tư từ nước ngoài (FDI); đời sống vật chất và tinh thần, trình độ dân trí của nhân dân không ngừng được nâng lên, nhân dân có điều kiện đầu tư cho con, em học tập. Chất lượng Giáo dục và Đào tạo các cấp của tỉnh Bình Dương tiếp tục được nâng lên; Kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông đạt kết quả cao nằm trong top đầu cả nước từ năm 2020 đến nay (năm 2020 xếp hạng 2, năm 2021 xếp hạng 1, năm 2022 xếp hạng 3, năm 2023 xếp hạng 2 và năm 2024 xếp hạng 4 so với các tỉnh, thành phố); đẩy mạnh Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông.

Xã hội hóa Giáo dục và Đào tạo là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, là nhiệm vụ quan trọng của toàn xã hội. Với chủ trương tạo mọi điều kiện thuận lợi, bình đẳng và môi trường giáo dục chất lượng, Tỉnh ủy Bình Dương đã tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện nhiều chương trình, kế hoạch về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW. Một trong những điểm nhấn của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương là công tác xã hội hóa giáo dục của tỉnh đạt nhiều kết quả tốt với tỷ lệ trường ngoài công lập các cấp được thành lập, đầu tư xây mới tăng hàng năm.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã xác định mục tiêu phát triển đến năm 2025, phấn đấu xây dựng tỉnh Bình Dương phát triển bền vững theo hướng đô thị thông minh, văn minh hiện đại; đến năm 2030, Bình Dương trở thành trung tâm công nghiệp hiện đại; đến năm 2045, Bình Dương là đô thị thông minh của vùng và của cả nước. Xác định đầu tư phát triển Giáo dục và Đào tạo góp phần quan trọng trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài gắn với khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số là một trong những điều kiện cần thiết để hoàn thành các mục tiêu trên.

Trường Ngô Thời Nhiệm nằm tại Trung tâm thành phố mới Bình Dương, Trung tâm văn hóa, kinh tế, chính trị tỉnh Bình Dương vì vậy nhà trường được sự lãnh đạo, quan tâm của UBND Tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương, Thành phố Thủ Dầu Một đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, mạng xã hội đã tạo điều kiện cho việc bồi dưỡng đội ngũ Cán bộ quản lý, lực lượng giáo viên đảm bảo triển khai chương trình GDPT 2018; hoàn thành mục tiêu giáo dục năm học 2024 -2025.

2.1.2. Thách thức

Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế đòi hỏi phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong khi nguồn lực Quốc gia và khả năng đầu tư cho giáo dục của Nhà nước và phần đông gia đình còn hạn chế. Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, đặt ra nhiệm vụ nặng nề và thách thức lớn đối với sự phát triển Giáo dục và Đào tạo cả nước nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng.

Bên cạnh những thành tựu thì công tác xã hội hóa Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương còn một số khó khăn, bất cập: một bộ phận nhận thức về xã hội hóa Giáo dục - Đào tạo còn chưa đúng và chưa đầy đủ; các chính sách, pháp luật về Giáo dục và Đào tạo và các chính sách, pháp luật về đầu tư, về xã hội hóa hoạt động Giáo dục và Đào tạo còn nhiều bất cập, ưu đãi dành cho nhà đầu tư trong các lĩnh vực này chưa đủ tạo động lực, chưa đủ sự khuyến khích; nguồn nhân lực thực hiện xã hội hóa vừa thiếu về số lượng vừa chưa bảo đảm về chất lượng, đặc biệt là nhân sự được đào tạo trình độ chuyên môn cao; chưa thực sự thu hút được nhiều nguồn lực tham gia trong lĩnh vực xã hội hóa Giáo dục và Đào tạo; kết quả xã hội hóa về Giáo dục và Đào tạo giữa các địa phương trong Tỉnh còn chênh lệch. Sự chênh lệch giàu nghèo dẫn đến mức độ tiếp cận và hưởng thụ các dịch vụ Giáo dục và Đào tạo của người dân ở vùng đô thị với vùng sâu, vùng xa có sự chênh lệch đáng kể.

Bình Dương có tốc độ phát triển nhanh và mạnh, thu hút lượng lớn dân nhập cư từ các tỉnh, thành cả nước về lập nghiệp. Đây vừa là cơ hội, vừa là thách thức đối với công tác Giáo dục - Đào tạo ở tỉnh Bình Dương. Nhận thức của một bộ phận phụ huynh chưa đầy đủ về đổi mới giáo dục; cha mẹ học sinh chưa thật sự quan tâm đến việc học tập của con em mình; chưa nhận thức đúng đắn về vị trí, tầm quan trọng của giáo dục; do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên một bộ phận học sinh phải bỏ học vào đời kiếm sống...

Trong chương trình giáo dục phổ thông mới đề cao nội dung giáo dục lịch sử địa phương; tuy nhiên, việc biên soạn tài liệu, giáo trình phụ thuộc vào năng lực của giáo viên, điều kiện thực tế của từng địa phương. Từ đó, dẫn đến tình trạng kiến thức còn nặng và sự lệch nhau giữa nội dung lịch sử dân tộc và lịch sử địa phương. Bên cạnh đó, do đặc thù vùng miền nên việc tổ chức các hình thức dạy học sẽ kém phong phú, việc dạy học lịch sử địa phương tại thực địa hay việc ứng dụng công nghệ thông tin ít các trường tổ chức thực hiện. Việc tổ chức cho học sinh tham quan, học tập ở các di tích lịch sử chỉ diễn ra đối với các trường nằm ở trung tâm hoặc là gần các di tích... Mặt khác, một số học sinh không ham thích học lịch sử địa phương (chủ yếu là học sinh ở địa phương khác) nên dẫn đến tình trạng một số tiết học chưa đảm bảo được nội dung và yêu cầu của chương trình.

Với Nghị quyết đầu tư cho giáo dục, xã hội hóa giáo dục của tỉnh Bình Dương đã thu hút được nhiều nhà đầu tư trong việc mở các trường học tư thục từ cấp mầm non đến trung học phổ thông, số trường và qui mô ngày càng tăng trong những năm qua; đây cũng là thách thức lớn của nhà trường về nguồn tuyển sinh học sinh vào trường.

Sự tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường, ảnh hưởng của dịch bệnh, sự phát triển của công nghệ thông tin với những thông tin xã hội đa chiều, tốc độ lan truyền của thông tin xấu, hình ảnh phản cảm, ý đồ chống phá của các thế lực thù địch cũng ảnh hưởng rất lớn đến công tác giáo dục của nhà trường; những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường.

2.2. Bối cảnh bên trong

2.2.1. Điểm mạnh của nhà trường

Trường TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm – cơ sở Bình Dương thuộc hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm, trực thuộc sự quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo Tỉnh Bình Dương.

Kế thừa sự phát triển của hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm, cơ sở Bình Dương ngay khi bắt đầu hoạt động đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 sau đó đổi sang hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 vào công tác quản lý toàn diện. Trường có hệ thống chính trị hoàn chỉnh ngay từ khi thành lập trường gồm: Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên.

Đội ngũ giáo viên hơn 92% là giáo viên cơ hữu, giáo viên kiêm nhiệm công tác nội trú trên 20%, 100% đạt chuẩn về trình độ đào tạo, nhiều kinh nghiệm; trong đó trên 20% trình độ thạc sĩ (hiện đang theo học thạc sĩ là 06 giáo viên và 02 Cán bộ quản lý). Đội ngũ giáo viên có nhiều giáo viên tốt nghiệp loại giỏi, khá ở các trường Đại học Sư phạm uy tín, có năng lực chuyên môn vững vàng, trẻ trung, năng động, đầy tâm huyết với nghề; bên cạnh đó nhà trường hợp đồng thỉnh giảng với một số thầy cô giỏi của các trường công lập trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một giảng dạy tại trường, nhằm mục đích trao đổi và học hỏi chuyên môn nghiệp vụ. Thầy cô không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy, vận dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào quá trình truyền thụ kiến thức nên học sinh dễ dàng tiếp thu bài học, có thể thuộc bài ngay trên lớp. Với mục tiêu “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng cho học sinh noi theo*”.

Đội ngũ Cán bộ quản lý (1 hiệu trưởng, 3 hiệu phó) có năng lực chuyên môn (02 thạc sĩ, 2 đang học thạc sĩ chuyên ngành quản lý giáo dục), năng lực quản lý tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, có nhiều giải pháp để xây dựng nhà trường phát triển. Hội đồng trường sâu sát với mọi hoạt động của hệ thống. Có những quyết sách kịp thời, chủ động ứng phó hiệu quả với mọi tình huống.

Di trước, đón đầu và chủ động trong mọi tình huống là phương châm quản lý được nhất quán trong bộ máy lãnh đạo của nhà trường. Quan điểm này giúp cho nhà trường nắm bắt được cơ hội phát triển, ứng phó kịp thời với những tình huống bất cập, giải quyết nhanh những trở ngại phát sinh và đặc biệt là giữ được sự ổn định, phát triển bền vững.

Năm học 2024 – 2025, nhà trường có 140 lớp với tổng số 5265 học sinh. Học sinh tập trung chủ yếu tỉnh Bình Dương (90,2%) còn lại học sinh đến từ các tỉnh Bình Phước, Đồng Nai, Tây Ninh, Gia Lai, Đắk Lắk,... Chất lượng giáo dục đạt kết quả cao

và tăng theo từng năm, học sinh chuyển cấp luôn đạt 100%, học sinh tốt nghiệp THPT đạt 100% nhiều năm liên, học sinh đỗ Đại học – Cao đẳng hàng năm đạt trên 87%. Học sinh tham gia các kỳ thi Olympic – học sinh giỏi của thành phố Thủ Dầu Một và tỉnh Bình Dương tổ chức và có học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi - đạt giải, tích cực tham gia nghiên cứu khoa học và đạt giải cấp tỉnh... Đặc biệt là các giải TDTT, Hội khỏe Phù Đổng cấp Tỉnh là thế mạnh của nhà trường luôn đạt thứ hạng cao.

Năm học 2024 – 2025, với số lượng học sinh tăng cao, nhằm giảm tải cho cơ sở chính, đồng thời trang bị mới các phòng chức năng phù hợp với lứa tuổi Tiểu học và đáp ứng chương trình mới (phòng Vi tính, phòng Stem, phòng học tiếp cận Trí tuệ nhân tạo - AI, phòng nhạc họa...) - được sự đồng ý của Sở GDĐT trường bố trí học sinh Tiểu học học ở cơ sở mới đối diện với trường chính.

Cấp THCS và THPT có diện tích 27.600m², trường được đầu tư xây dựng với khuôn viên khép kín, một hệ thống cơ sở vật chất khang trang hiện đại, đầy đủ các khối, khu chức năng; đáp ứng nhu cầu học tập và sinh hoạt cho hơn 5300 học sinh và 1800 học sinh nội trú. Trường có 146 phòng học và 76 phòng nội trú cho học sinh, 08 phòng thực hành tin học, 04 phòng thí nghiệm thực hành, 01 phòng âm nhạc, 01 mỹ thuật, 01 phòng bộ môn hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp (các phòng học chức năng đang xây dựng và đưa vào hoạt động từ tháng 11/2024),... Tất cả các phòng học đều trang bị hệ thống âm thanh, màn hình, máy chiếu, đường truyền internet phục vụ cho việc học tập. Mỗi phòng học được bố trí tối đa 40 chỗ ngồi.

Khuôn viên trường đều có không gian thoáng mát, nhiều cây xanh. Trong trường có sân bóng đá, sân cầu lông, nhà thi đấu, hồ bơi để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh thư giãn và phát triển năng khiếu.

Hoạt động dạy học được thực hiện có kỷ cương, nề nếp. 100% giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh (đánh giá qua điểm số và đánh giá bằng nhận xét thực hiện từ năm học 2020 – 2021). Nhà trường chủ động trong công tác tập huấn cho đội ngũ quản lý, giáo viên về chương trình GDPT 2018, dạy học phát triển năng lực học sinh, kiểm tra đánh giá mới, giáo dục STEM, đổi mới sinh hoạt chuyên môn...; giáo viên đã ứng dụng hiệu quả trong quá trình thực hiện thực tiễn tại nhà trường; 100% giáo viên dạy môn KHTN, môn Lịch sử và Địa lí đã hoàn thành và cấp chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn của trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.

Hoạt động ngoại khóa được tổ chức đa dạng, phong phú. Hằng năm, nhà trường đều xây dựng kế hoạch hoàn chỉnh, bố trí khung thời gian phù hợp nhằm tổ chức cho học sinh học tập ngoại khóa bên ngoài nhà trường. Thông qua đó để bổ sung thêm kiến thức về văn hóa, địa lý, lịch sử, môi trường, kỹ năng sinh hoạt tập thể cho học sinh. Ngoài ra, nhà trường còn tổ chức thường niên các phong trào, các hội thi như sáng tác thơ văn, làm tập san, thể thao, nét đẹp học đường ... tạo môi trường thân thiện, vui tươi giúp học sinh gắn bó với trường – lớp.

Nhà trường đã thành lập nhóm giáo viên phụ trách chuyên đề (tập hợp thầy cô có năng lực tốt) để tổ chức các hoạt động giáo dục có chiều sâu và hiệu quả như hoạt động ngoại khóa đầu tuần, dạy học theo chuyên đề, tư vấn tâm lý,...

Nhà trường liên tục được công nhận là Tập thể Lao động xuất sắc; 05 năm liên tục nhận Bằng khen của UBND Tỉnh Bình Dương; Công đoàn ngành giáo dục công nhận Công đoàn Xuất sắc Vững mạnh; Đoàn trường 05 năm liền là lá cờ đầu của Thành đoàn TP Thủ Dầu Một và tỉnh Bình Dương.

2.2.2. Điểm yếu

Tình hình kinh tế khó khăn nên PHHS cũng gặp nhiều khó khăn làm ảnh hưởng đến công tác tuyển sinh. Trong công tác tuyển sinh, nhà trường không lựa chọn đầu, chấp nhận học sinh đa dạng trình độ đòi hỏi đội ngũ quản lý và giáo viên phải linh hoạt trong quản lý, đổi mới phương pháp để phù hợp với trình độ học sinh.

Việc tuyển chọn giáo viên đầu năm học gặp không ít khó khăn cả về số lượng và chất lượng. Đội ngũ giáo viên tuy được sàng lọc qua cơ chế hoàn chỉnh, nhưng vẫn còn một số giáo viên thụ động, không thích ứng với đối tượng học sinh và phụ huynh, chậm đổi mới đặc biệt là về mặt nhận thức đối với môi trường giáo dục và xã hội đang có nhiều thay đổi.

Thay đổi về chương trình, sách giáo khoa không chỉ thay đổi về cơ cấu nhân sự mà còn cả về quan điểm, tư duy và phương pháp giáo dục. Còn một số giáo viên, nhân viên mang nặng sức ỳ, ngại đổi mới, ngại khó, làm việc theo kinh nghiệm, cần phải có biện pháp phù hợp để nâng cao chất lượng đội ngũ phù hợp với chương trình GDPT 2018.

Khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, giáo viên giáo viên dạy tích hợp một số môn chưa có. Giáo viên còn chưa hiểu đúng bản chất dạy học theo định hướng STEAM nên ngại thực hiện, vẫn còn nhiều hạn chế trong hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp.

Với tư tưởng nhân văn, nhất quán trong suốt quá trình phát triển, Hội đồng quản trị xác định rõ đối tượng phục vụ: ***“Không kén chọn đầu vào, chấp nhận sự đa dạng của học sinh. Học sinh đã vào trường đều được chăm sóc chu đáo như nhau, đều được nâng lên về kiến thức và nhân cách”***; đây cũng là những khó khăn và thách thức đối với nhà trường, đặc biệt là đội ngũ Cán bộ quản lý, Cán bộ công nhân viên của nhà trường; đòi hỏi công tác quản lý, tổ chức giáo dục, dạy học vừa đa dạng, linh hoạt nhưng lại hết sức chặt chẽ và có định hướng rõ ràng.

Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang phát triển, thâm nhập vào các hoạt động xã hội, xu hướng phát triển chuyên sâu đặt ra yêu cầu nhà trường phải không ngừng đổi mới, tiếp cận với ứng dụng công nghệ số, thích ứng với sự phát triển và mục tiêu xây dựng Bình Dương thành trung tâm công nghiệp hiện đại, đô thị thông minh của vùng và của cả nước.

2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Kế hoạch phát triển giáo dục nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển trường Ngô Thời Nhiệm, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng quản trị và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển giáo dục là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Toàn thể cán bộ nhân dân, đội ngũ các thầy cô giáo và học sinh quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục, góp phần xây dựng phát triển sự nghiệp giáo dục trường Ngô Thời Nhiệm và thành phố Thủ Dầu Một nói chung, phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới. Đảm bảo các nội dung cơ bản sau:

1. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Bộ GDĐT thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục trung học; tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục. Giao quyền chủ động và nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu nhà trường trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn. Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục. Tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường.

3. Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Nhà trường hành động cùng với ngành GDĐT tỉnh Bình Dương thực hiện chủ đề năm học **“Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao”**, phương châm hành động **“Trách nhiệm – Năng động – Sáng tạo”** và khẩu hiệu hành động **“Tất cả vì học sinh thân yêu”** bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại nhà trường.

Phát triển hệ thống tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trực tuyến qua mạng để nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý, nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế cách mạng công nghiệp.

4. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ việc thực hiện chương trình giáo dục phổ 2018 theo phương thức dạy học lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm, gắn

với giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trung học và phù hợp với định hướng của chương trình giáo dục phổ thông mới và Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Bình Dương.

5. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

6. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

7. Đối với cấp học THPT, căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất và điều kiện cụ thể, nhà trường xây dựng 8 phương án tổ hợp sau cho học sinh lựa chọn:

Tên tổ hợp	Nhóm môn học lựa chọn				Chuyên đề học tập		
TN1	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Tin học	Toán	Hóa học	Sinh học
TN2	Vật lí	Hóa học	Âm nhạc	Tin học	Toán	Vật lí	Hóa học
TN3	Vật lí	Hóa học	Mĩ thuật	Tin học	Toán	Vật lí	Hóa học
TN4	Vật lí	Hóa học	Công nghệ	Tin học	Toán	Vật lí	Tin học
TN5	Vật lí	Âm nhạc	Công nghệ	Tin học	Toán	Vật lí	Công nghệ
XH1	Địa lí	GDKT&PL	Âm nhạc	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí
XH2	Địa lí	GDKT&PL	Mĩ thuật	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí
XH3	Địa lí	GDKT&PL	Công nghệ	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí

8. Sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trên lớp, ngoài lớp); dạy học theo chủ đề/chuyên đề; dạy học trải nghiệm, hướng nghiệp (trong trường, ngoài nhà trường) dưới các hình thức: sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề, hoạt động câu lạc bộ. Tổ chức thực hiện giáo dục địa phương mỗi tuần 1 tiết, nội dung theo tài liệu giáo dục đại phương do Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương biên soạn.

3. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

3.1. Mục tiêu chung

- Thực hiện mục tiêu giáo dục chung của hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm năm thứ tư của kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021-2025: “Năm học 2024-2025, tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình, kiên trì với mục tiêu giáo dục toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về Đức, Trí, Thể, Mỹ. Thông qua kiến thức giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực nhằm giúp học sinh hoàn thành các công việc, giải quyết

các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học”.

- Với phương châm hành động: *“Giáo viên – Học sinh trường Ngô Thời Nhiệm sẵn sàng thích ứng với kỉ nguyên kĩ thuật số - cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ IV; Tận tâm – Tận lực – Tận hiến; Dạy thật – Học thật để có chất lượng thật. Chuẩn bị tốt mọi điều kiện thực hiện thành công kế hoạch Chiến lược giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030”.*

- Chủ đề năm học: *“Tiếp tục đổi mới toàn diện nhà trường theo tinh thần chỉ đạo của TW Đảng, Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT tỉnh Bình Dương; phát huy thành quả 28 năm xây dựng và phát triển Hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm, tiếp nối truyền thống 13 năm của cơ sở Bình Dương để nâng tầm chất lượng giáo dục, học hiệu của nhà trường, triển khai thành công Chương trình Giáo dục phổ thông 2018”.*

- Nâng cao chất lượng giáo dục quy định trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình và xã hội. Đồng thời tiếp tục phát huy giá trị, học hiệu của trường trong 13 năm qua.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, tăng cường kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý, tạo điều kiện các tổ bộ môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Cán bộ quản lý nhà trường có định hướng, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn của nhà trường. Trên cơ sở nội dung kế hoạch giáo dục của trường làm cơ sở cho tổ trưởng bộ môn xây dựng kế hoạch cho tổ bộ môn.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thay thế và mua mới trang thiết bị hỗ trợ, điều kiện học tập phục vụ đắc lực cho công tác giảng dạy và giáo dục học sinh khi thực hiện chương trình GDPT 2018 ở cả ba cấp học.

- Xây dựng đội ngũ giảng dạy có trình độ, chuyên môn chất lượng cao, nhiệt tâm, nhiệt tình với công tác giảng dạy và giáo dục học sinh. Tăng cường công tác giáo viên chủ nhiệm, tăng cường đổi mới việc sinh hoạt tổ chuyên môn; quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán bộ môn ở trường. Chú trọng công tác bồi dưỡng, dự giờ, thăm lớp theo hướng trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong khi giảng dạy.

- Dẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và giảng dạy. Tăng cường sử dụng văn bản, giáo án điện tử trong quản lý và dạy học. Thực hiện cải cách lề lối làm việc. Tiếp tục xây dựng thư viện học liệu điện tử trên Website để giáo viên, học sinh chia sẻ, sử dụng trong dạy học và trong công tác kiểm tra, đánh giá.

- Triển khai công tác đánh giá chất lượng giáo dục ở từng bộ môn trong nhà trường, tiếp tục triển khai dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh, đổi mới phương pháp giảng dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tự đánh giá ở trường, hoàn thiện và nâng cao các tiêu chuẩn, tiêu chí hoàn thành đánh giá ngoài ở trường và đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương có hướng chỉ đạo về tiêu chí số lớp học vượt quy định (*nhà trường tạo được uy tín, chất lượng, thu hút học sinh đăng ký học, cơ sở vật chất đảm bảo đủ điều kiện tổ chức dạy học*) và Sở kiểm tra đánh giá kết luận.

- Thực hiện đúng chủ trương của trường: *không kén chọn đầu vào, chấp nhận sự đa dạng của học sinh. Học sinh đã vào trường đều được chăm sóc chu đáo như nhau, đều được nâng lên về kiến thức và nhân cách.*

3.2. Nhiệm vụ trọng tâm

3.2.1. Phát huy những thành quả đạt được trong những năm qua, tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình Giáo dục phổ thông 2018 – năm thứ tư, đảm bảo chất lượng các lớp cuối cấp đầu tiên theo Chương trình 2018.

- Thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Hoàn thiện cách thức tổ chức dạy – học, các hoạt động giáo dục đối với các lớp thực hiện chương trình 2018.

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy – học, áp dụng các phương pháp dạy học tích cực để phát triển năng lực học sinh thường xuyên. Khắc phục tư tưởng chờ đợi sự chỉ đạo, thăm dò, dạy – học theo lối mòn.

- Kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm chu kỳ 2 năm triển khai chương trình ngoại ngữ tiếp cận chuẩn Cambride, IELTS, tiếng Anh giao tiếp với giáo viên bản ngữ và chương trình Tin học quốc tế. Chỉ đạo việc triển khai các chương trình này đi vào giai đoạn nâng cao chất lượng, hiệu quả và có học sinh dự thi đạt kết quả cao.

- CBQL và GV phải nắm bắt kịp thời những chủ trương, đổi mới của địa phương và chỉ đạo của ngành giáo dục đào tạo. Căn cứ vào đó để xây dựng chương trình hành động cụ thể, thiết thực cho cá nhân và tập thể mà mình quản lý.

3.2.2. Đổi mới tư duy, phong cách làm việc của đội ngũ quản lý để nâng cao chất lượng đào tạo. Tiếp tục bồi dưỡng năng lực của cán bộ quản lý; chuẩn hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đáp ứng tình hình mới.

a) Bồi dưỡng đội ngũ

Trước những đòi hỏi do yêu cầu phát triển của hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm trong năm học mới (tăng quy mô, số lượng học sinh, mở rộng địa bàn...), đội ngũ

CBQL, GV phải nắm bắt được những thuận lợi, khó khăn, những cơ hội, thử thách mà

b) Chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ

Khẳng định chất lượng đội ngũ là nhân tố quyết định chất lượng, hiệu quả và uy tín của đơn vị trong giai đoạn mới. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình. Cụ thể năm học 2024–2025 tập trung vào những nội dung:

- Đối với đội ngũ quản lý:

+ Thành viên Ban Giám hiệu tiếp cận kịp thời với chỉ đạo của cấp trên trong năm học. Có sự chuẩn bị đón đầu các biện pháp đầu tư cho học sinh lứa đầu tiên tốt nghiệp theo chương trình mới.

+ TTCM chủ động nắm vững mạch chương trình GDPT 2018. Dự đoán được tình hình và đánh giá chính xác chất lượng đội ngũ của tổ. Có khả năng tổ chức triển khai kế hoạch, quản lý chất lượng và điều chỉnh hiệu quả.

+ Bồi dưỡng năng lực quản lý cho TTCM và TPCM, trong đó chú trọng: năng lực quản lý nhân sự, năng lực kiểm tra, đánh giá.

- Đối với giáo viên, nhân viên:

+ Thực hiện nghiêm túc bộ quy tắc ứng xử trong trường học, xây dựng tác phong làm việc và phong cách chuẩn mực của nhà giáo. Tăng cường rèn luyện kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống trong công tác chủ nhiệm, công tác quản lý nội trú, giám thị hoặc các công việc được phân công.

+ Coi trọng việc tự bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và phương pháp giảng dạy chuẩn bị cho việc triển khai chương trình mới. Nâng cao kỹ năng ứng phó các tình huống bất ngờ.

+ Bồi dưỡng giáo viên đáp ứng chương trình GDPT 2018. Đảm bảo tất cả các giáo viên tham gia giảng dạy phải được tập huấn và tiếp cận với nội dung, phương pháp của chương trình mới.

3.2.3. Đối với phương pháp dạy học, triển khai có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện có hiệu quả việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai dạy học trên nền tảng giáo dục thông minh để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên.

- Triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số từ 25 đến 30% nội dung chương trình thông qua hệ thống quản lý học tập (LMS) do công ty VNPT cung cấp để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức

theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh (khối THCS nghỉ học sáng thứ Bảy hàng tuần).

- Thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá đối với Chương trình giáo dục phổ thông đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học đặc biệt quan tâm với các lớp cuối cấp hoàn thành chương trình GDPT 2018 đầu tiên; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục STEM; đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học,...

3.2.4. Tăng cường đảm bảo an toàn trường học; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trong mọi hoạt động; chủ động xử lý và ứng phó có hiệu quả các trường hợp bất thường.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Tăng cường các hoạt động giáo dục học sinh kỹ năng tự bảo vệ bản thân trước các rủi ro và khả năng phòng vệ, phản ứng trong các tình huống cấp bách. Xây dựng và hoàn thiện các quy trình đảm bảo an toàn trường học trong từng lĩnh vực. Tổ chức hiệu quả công tác tư vấn tâm lý học đường.

- Đảm bảo an toàn bạo lực học đường trong trường học, an ninh trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh thực phẩm. Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên các nội dung an toàn trong trường học.

- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, trong đó chú trọng chất lượng các bữa ăn hàng ngày. Hoàn thiện quy trình kiểm tra, giám sát; không để xảy ra các sự cố về vệ sinh thực phẩm trong nhà trường.

- Xây dựng môi trường nội trú sạch - đẹp, an toàn và thân thiện.

- Quan tâm đúng mức đến việc ngăn ngừa tệ nạn xã hội xâm nhập vào học đường, các tác hại của mạng xã hội. Làm tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phù hợp với từng lứa tuổi.

3.2.5. Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng “Trường học hạnh phúc”; chú trọng giáo dục nề nếp, kỷ cương; giáo dục đạo đức lối sống và ý thức trách nhiệm công dân đối với xã hội.

- Lãnh đạo nhà trường, giáo viên và nhân viên phải thông suốt ý nghĩa, tầm quan trọng của việc xây dựng “trường học hạnh phúc”. Khuyến khích cha mẹ phụ huynh hưởng ứng tham gia giáo dục học sinh thực hiện nề nếp, kỷ cương; giáo dục đạo đức lối sống và ý thức trách nhiệm công dân đối với xã hội. Xây dựng “trường học hạnh phúc” vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm của tất cả các thành viên trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành và của nhà trường bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện của nhà trường gắn với việc đổi mới giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của CB, GV, NV và học sinh trong nhà trường.

3.2.6. Ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy và học; đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực.

- Phát huy thế mạnh hạ tầng thông tin sẵn có và năng lực của đội ngũ cán bộ thông tin trong đơn vị; đẩy mạnh chuyển đổi số theo yêu cầu của ngành Giáo dục và đáp ứng nhu cầu nâng cao chất lượng hiệu quả công tác quản lý, hoạt động giáo dục.

- Phối hợp với công ty VNPT triển khai xây dựng các phần mềm dạy học và quản lý hợp lý với điều kiện cơ sở vật chất của đơn vị. Phương châm chuyển đổi số phải: Tiết kiệm, Hiệu quả, Chất lượng và mang lại Tiềm ích cho người sử dụng, cũng như công tác quản lý.

- Xây dựng kho học liệu số theo Chương trình GDPT 2018 cho các môn học, nội dung giáo dục trong suốt năm học để học sinh nghiên cứu, chủ động trong học tập.

- Đồng bộ dữ liệu thông tin di dôi với hợp nhất các modul quản lý, tiến tới hoàn thiện môi trường giáo dục số thống nhất giúp cho công tác quản lý, chỉ đạo và triển khai các hoạt động hiệu quả, nhanh chóng, giảm bớt hồ sơ, thủ tục.

- Xây dựng hệ thống website chất lượng, thu hút được người xem và cung ứng các tiện ích cho phụ huynh, học sinh thông qua nền tảng mạng.

- Vận dụng các có hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, CSVC, hồ sơ học vụ, quản lý điểm số, quản lý học sinh, xây dựng thư viện điện tử; Xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

- Tiếp tục thực hiện dạy Tin học theo chuẩn quốc tế; Nâng cao chất lượng dạy và tổ chức thi chứng chỉ Tin học quốc tế đạt hiệu quả cao.

- Tổ chức mở rộng Câu lạc bộ “Chương trình đào tạo Trí tuệ nhân tạo (AI)”, Chương trình đào tạo mang đến cho học sinh nền tảng kiến thức về Trí tuệ nhân tạo cũng như hiểu được tầm quan trọng và ứng dụng của AI trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin, và thích nghi với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

3.2.7. Tiếp tục cải tiến công tác thi đua khen thưởng, công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công tác kiểm tra đánh giá để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Ban hành nội quy lao động, qui định tính điểm thi đua làm cơ sở khen thưởng, xử lý đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhằm gây dựng nề nếp, kỷ luật và phong cách của đội ngũ sư phạm hệ thống Ngô Thời Nhiệm. Phát huy giá trị cốt lõi của đội ngũ sư

phạm đã được xác định trong Chiến lược phát triển coi đây là thước đo phẩm chất, hiệu quả của người giáo viên.

- Tiếp tục cải tiến tiêu chí thi đua khen thưởng, ứng dụng công nghệ thông tin vào việc ghi nhận, đánh giá đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng nhằm tạo động lực cho các thành viên trong nhà trường.

- Thực hiện đăng ký thi đua, theo dõi và đánh giá hoạt động thi đua khen thưởng của Tập thể và cá nhân qua hệ thống thi đua khen thưởng của ngành giáo dục.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra chuyên môn, kế hoạch giảng dạy, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra toàn diện đối với giáo viên. Kết hợp kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất.

- Rà soát các loại hồ sơ và điều chỉnh nội dung phù hợp với yêu cầu đổi mới chương trình GDPT 2018 và yêu cầu lưu trữ các minh chứng phục vụ công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

3.2.8. Phát huy tác dụng mối quan hệ giữa nhà trường và phụ huynh học sinh.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh học sinh trong vấn đề rèn luyện đạo đức, lối sống cho học sinh. Tiếp tục duy trì và phát huy các hình thức góp ý cho nhà trường của học sinh và phụ huynh hiện đang áp dụng. Tạo sự đồng thuận cao giữa PHHS và nhà trường trong việc triển khai các biện pháp giáo dục học sinh.

- Chủ động ứng dụng CNTT trong phối hợp, trao đổi với PHHS trong quản lý học tập và rèn luyện của học sinh thông qua phần mềm quản lý học sinh. Giúp nhà trường, thầy cô chủ động nắm bắt thông tin kịp thời.

- Tăng cường mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ quan tổ chức đoàn thể, địa phương và các trường đại học, cao đẳng, mở rộng quan hệ với nước ngoài.

3.3. Mục tiêu cụ thể

3.2.1. Qui mô, số lượng

Giữ vững qui mô và số lượng học sinh ổn định, trong đó:

- Khối Tiểu học: 24 lớp với 832 học sinh;
- Khối THCS: 37 lớp với 1311 học sinh;
- Khối 10: 29 lớp với 1125 học sinh;
- Khối 11: 25 lớp với 1039 học sinh;
- Khối 12: 25 lớp với 958 học sinh.

3.2.2. Chất lượng các mặt giáo dục

- Học sinh theo chương trình GDPT 2018 được đánh giá, xếp loại theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Công tác kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh thực hiện theo Công văn số/SGDDĐT-KTQLCLGD ngày/...../2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2024 – 2025.

- Kết quả xếp loại học lực của học sinh (mức thấp nhất):

	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
Khối THCS	15.9%	48.2%	35.4%	0.4%	0%
Khối THPT	9.9%	55.9%	33.3%	0.9%	0%

- Kết quả xếp loại hạnh kiểm của học sinh (mức thấp nhất):

	Tốt	Khá	Trung bình (Đạt)	Yếu (Chưa đạt)
Khối THCS	15.9%	48.2%	35.4%	0.4%
Khối THPT	9.9%	55.9%	33.3%	0.9%

- Thi đỗ tốt nghiệp THPT đạt 100%, điểm trung bình bộ môn đạt tỷ lệ điểm trung bình bằng hoặc cao hơn tỷ lệ của Bình Dương và cả nước.

- Đậu Đại học, Cao đẳng 87% trở lên (trong đó đậu Đại học 80%).

- Bộ môn Giáo dục quốc phòng an ninh thực hiện theo Công văn số/SGDDĐT-GDTrHTX ngày/...../2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDQPAN trong các trường phổ thông năm học 2024-2025; phấn đấu chất lượng đào tạo trên 70% được xếp loại khá – giỏi, không có học sinh xếp loại yếu – kém. Thành lập đội tuyển tham gia Hội thao Thể thao quốc phòng học sinh THPT tỉnh Bình Dương năm 2024 (thời gian tháng 12/2024).

3.2.3. Học sinh giỏi cấp Thành phố, cấp Tỉnh và nghiên cứu khoa học kỹ thuật

- Thành lập các đội tuyển, tổ chức ôn luyện tham gia đầy đủ các kỳ thi Olympic giải thưởng Lương Thế Vinh, Sao Khuê,...; giữ vững thành tích đạt giải của năm học trước và phấn đấu với mỗi bộ môn có học sinh đạt giải, được công nhận danh hiệu học sinh giỏi cấp Thành phố (hs khối TH và THCS) và cấp tỉnh (hs khối THPT).

- Tiếp tục đầu tư, tổ chức cho học sinh nghiên cứu khoa học kỹ thuật, tạo sân chơi bổ ích cho học sinh. Trong năm học có 5 đề tài nghiên cứu tham gia Hội thi nghiên cứu khoa học cấp tỉnh (Vật lý – Công nghệ, Sinh học – Kỹ thuật, Khoa học xã hội); giữ vững các thành tích giải đã đạt được và phấn đấu có mở rộng đạt giải ở các nội dung nghiên cứu.

3.2.4. Về giáo dục thể chất, y tế học đường

- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế, trên 60% học sinh tham gia bảo hiểm tai nạn.

- Đội tuyển Bóng chuyền giáo viên giữ vững “Huy chương vàng” giải truyền thống ngành Giáo dục và Đào tạo Bình Dương.

- Đội tuyển Cầu lông, Bơi học sinh tiếp tục giữ vững thành tích tại Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh nằm trong топ 3 trường mạnh nhất tỉnh.

- Đội tuyển Bóng đá, Bóng chuyền, Bóng rổ nằm trong топ 4 trường mạnh nhất.

- Duy trì tốt Hội thao truyền thống của nhà trường, tạo sân chơi bổ ích cho học sinh, lựa chọn học sinh có năng khiếu để bồi dưỡng đội tuyển.

- Đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao cho Cán bộ, Giáo viên, Công nhân viên trong toàn trường.

3.2.5. Hoạt động học tập trải nghiệm ngoài nhà trường

- Xây dựng dựng chương trình cụ thể, có yêu cầu nội dung học tập đối với từng bộ môn, tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh.

- 98% học sinh tham gia chương trình.

3.2.6. Mục tiêu cơ sở vật chất

- Đẩy mạnh phát triển cây xanh trong nhà trường, đảm bảo các yêu cầu về xanh, sạch, đẹp, thoáng mát đảm bảo quy định đối với khuôn viên nhà trường.

- Sử dụng hiệu quả nhà ăn 4 tầng, nhà phòng chức năng 4 tầng (Vật lý, Hóa học, Sinh học, KHTN, KHXX, phòng vi tính, phòng Steam, phòng học tiếp cận Trí tuệ nhân tạo – AI, phòng nhạc họa, phòng truyền thống, phòng họp, thư viện...).

- Phần đầu có thư viện đạt chuẩn đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Tăng cường và quản lý có hiệu quả việc sử dụng thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học. Trang bị đủ thiết bị đồ dùng dạy học theo chương trình GDPT 2018 và đẩy mạnh việc tự làm đồ dùng dạy học đối với giáo viên.

3.2.7. Mục tiêu đối với Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên

- Phần đầu 100% hoàn thành nhiệm vụ trong đó tỉ lệ giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 80% trở lên.

- Phần đầu 100% CBQL, GV có đổi mới trong phương pháp quản lí và dạy học.

- Phần đầu 100% CBQL, GV, NV có ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả công việc.

- Phần đầu 100% các tổ chuyên môn, 80% cá nhân được kiểm tra công tác chuyên môn trong năm học.

- Phần đầu 10 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường, 10 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường. 02 giáo viên đạt danh hiệu cấp Thành phố, 02 giáo viên đạt danh hiệu cấp Tỉnh.

- Xếp loại hồ sơ: phần đầu 100% tổ chuyên môn, các bộ phận, giáo viên đạt loại hồ sơ từ Khá trở lên.

- Sáng kiến, nghiên cứu khoa học ứng dụng cấp cơ sở: phần đầu có 01 giải A; 04 giải B và 10 giải C; cấp tỉnh: phần đầu có 01 giải.

- Phần đầu 100% CB - GV - CNV không vi phạm đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt quy chế ứng xử trường học và quy chế dân chủ trường học.

- Phần đầu 100% CB - GV - CNV thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng hè, bồi dưỡng chuyên đề và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trong đó 80% xếp loại khá trở lên.

- Phần đầu đến năm học 2024-2025 có thêm 04 CB - GV đạt trình độ từ thạc sĩ trở lên. Kết nạp thêm 03 Đảng viên mới.

- Mỗi bộ môn tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, tổ chức một hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo.

4. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

- Căn cứ vào Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 dạy học theo khung thời gian 37 tuần (35 tuần chính thức và 02 tuần dự phòng) trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học.

- Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp tổ và được Hiệu trưởng (P.Hiệu trưởng) duyệt trước khi thực hiện.

**** Quy định thời gian học:***

Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2024 đến 11/01/2025 (18 tuần thực học, 01 tuần dự phòng)

Học kỳ II: Từ ngày 13/01/2025 đến 24/5/2025 (17 tuần thực học, 01 tuần dự phòng)

**** Thời lượng học:*** Số tiết các bộ môn được trải đều 2 buổi, gồm dạy lý thuyết, thực hành, ôn tập. Giờ học sáng từ 7g30 đến 11g30; buổi chiều từ 13g30 đến 16g00.

**** Thời gian học:***

- Khối THCS: Học 2 buổi từ thứ 2 đến thứ 6; Buổi sáng học 5 tiết, buổi chiều học 3 tiết. Nghỉ học sáng thứ Bảy, thực hiện 30% học tập trên MLS.

- Khối THPT:

+ Học 2 buổi từ thứ 2 đến thứ 6; Buổi sáng học 5 tiết, buổi chiều học 3 tiết;

+ Thứ 7 học 01 buổi, 4 tiết (buổi sáng);

- Thời lượng tiết học: 45phút/1 tiết;

- 02 tiết sinh hoạt tập thể, trong đó có 1 tiết sinh tập trung tại sân trường vào tiết 01, ngày thứ 2 và 01 tiết sinh hoạt chủ nhiệm vào tiết 4 ngày thứ 7 hàng tuần.

4.1. Chương trình chính khóa

*Khối Tiểu học

STT	MÔN	LỚP 1	LỚP 2	LỚP 3	LỚP 4	LỚP 5
		7 tiết/ngày	7 tiết/ngày	7 tiết/ngày	7 tiết/ngày	7 tiết/ngày
1	Tiếng Việt	12	10	7	7	7
2	Toán	3	5	5	5	5
3	TNXII/ Khoa học	2	2	2	2	2
4	LS-DL				2	2
5	Đạo đức	1	1	1	1	1
6	Công nghệ/ Kỹ thuật			1	1	1
7	HĐTN (Chủ đề)	1	1	1	1	1
8	SHDC	1	1	1	1	1
9	SHL	1	1	1	1	1
10	Âm nhạc	1	1	1	1	1
11	Mĩ thuật	1	1	1	1	1
12	GDTC	2	2	2	2	2
13	Anh Văn	6	6	6	6	6
14	Tin học	2	2	2	2	2
15	Ôn luyện	2	2	4	2	2
TỔNG CỘNG		35	35	35	35	35

*Khối THCS

Lớp	Văn	Toán	N Ng 1 (Tiếng Anh)	GD CD	Sử & Địa	KIHTN (Lý+Hóa+Sinh)	CN	Tin học	TD	Nghệ thuật		Trải nghiệm & HN	Nội dung GDDP	Tổng cộng
										Nhạc	Mĩ thuật			
6,7	4+2	4+2	3+4	1	3	4+1	1	1+1	2+1	1	1	3	1	40
8,9	4+2	4+2	3+4	1	3	4+1 4	1 2	1+1	2+1	1	1	3	1	40

- Số tiết học cộng thêm nhằm mục đích GV và HS có điều kiện ôn tập và nâng cao đối với môn học.

*** Khối 10**

TT	Môn bắt buộc							Nhóm môn học lựa chọn						CD học tập			Ghi chú	
	Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GDDP	Lịch Sử	HDTN, HN			Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa		Sinh
								HDTN	SHTT	SHL								
1	3 + 2	3 + 3	3 + 4	2+2	1	1	1+1 2	1	1	1	2+1	2+1	2+1	2+1	1	1	1	Nhóm lớp KHTN
2	3 + 3	3 + 3	3 + 4	2+2	1	1	1+1 2	1	1	1	Lý	Hóa	Nhạc	Tin	Toán	Lý	Hóa	
3	3 + 3	3 + 3	3 + 4	2+2	1	1	1+1 2	1	1	1	Lý	Hóa	MT	Tin	Toán	Lý	Hóa	
4	3 + 3	3 + 3	3 + 4	2+2	1	1	1+1 2	1	1	1	Lý	Hóa	CN	Tin	Toán	Lý	Tin	
5	3 + 3	3 + 3	3 + 4	2+2	1	1	1+1 2	1	1	1	Lý	CN	Nhạc	Tin	Toán	CN	Tin	
6	3 + 2	3 + 4	3 + 4	2+2	1	1	1+1 2	1	1	1	Địa	KT&PL	Nhạc	Tin	Văn	Sử	Địa	Nhóm lớp KHXH
7	3 + 2	3 + 4	3 + 4	2+2	1	1	1+1 2	1	1	1	Địa	KT&PL	MT	Tin	Văn	PL	Địa	
8	3 + 2	3 + 4	3 + 4	2+2	1	1	1+1 2	1	1	1	Địa	KT&PL	CN	Tin	Văn	Sử	Địa	

- Số tiết học tăng thêm nhằm mục đích giúp HS có điều kiện ôn tập, nâng cao đối với môn học; nội dung hoạt động trải nghiệm & hướng nghiệp gồm: 01 tiết SHTT, 01 tiết SHCN và 01 tiết dạy trải nghiệm tại lớp.

* Khối 11

Nhóm	Môn chọn thi TN	Môn bắt buộc							Nhóm môn học lựa chọn						CD học tập			Ghi chú
		Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GD ĐP	Lịch Sử	HDTN, HN	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh		
KHITN 1	Anh, Lý	3 + 3	3 + 3	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1 2	3	2	2	2+3	2	1	1	1		
	Hóa, Sinh	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1 2	3	Hóa 2+3 2+2	Sinh 2+3	Lý 2	Tin	Toán	Hóa	Sinh		
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1 2	3	Hóa 2+3 2+2	Sinh 2	Lý 2+3	Tin	Toán	Hóa	Sinh		
	Hóa, Anh	3 + 3	3 + 3	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1 2	3	Hóa 2+3	Sinh 2	Lý 2	Tin	Toán	Hóa	Sinh		
KHITN 2	Anh, Lý	3 + 3	3 + 3	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1 2	3	Lý 2+3	Hóa 2	Nhạc 2	Tin	Toán	Lý	Hóa		
	Hóa, Anh	3 + 3	3 + 3	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1 2	3	Lý 2	Hóa 2+3 2+2	Nhạc 2	Tin	Toán	Lý	Hóa		
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1 2	3	Lý 2+3	Hóa 2+3 2+2	Nhạc 2	Tin	Toán	Lý	Hóa		
	Anh, Lý	3 + 3	3 + 3	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1 2	3	Lý 2+3	Hóa 2	Nhạc 2	Tin	Toán	Lý	Hóa		
KHITN 3	Anh, Lý	3 + 3	3 + 3	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1 2	3	Lý 2+3	Hóa 2	Nhạc 2	Tin	Toán	Lý	Hóa		
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1 2	3	Lý 2+3	Hóa 2+3 2+2	Nhạc 2	Tin	Toán	Lý	Hóa		
	Hóa, Anh	3 + 3	3 + 3	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1 2	3	Lý 2	Hóa 2+3	Nhạc 2	Tin	Toán	Lý	Hóa		
	Anh, Lý	3 + 3	3 + 3	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1 2	3	Lý 2+3	Hóa 2	Nhạc 2	Tin	Toán	Lý	Hóa		

KHTN 4	Anh, Lý	3 + 3	3 + 3	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1	3	Lý 2+3	Hóa 2	CN 2	Tin 2	Toán 1	Lý 1	Hóa 1
	Lý, Hóa	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Lý 2+3	Hóa 2+3 2+2	CN 2	Tin 2	Toán 1	Lý 1	Hóa 1
	Lý, CN	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Lý 2+3	Hóa 2	CN 2+3 2+2	Tin 2	Toán 1	Lý 1	Hóa 1
	Anh, Lý	3 + 3	3 + 3	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1	3	Lý 2+3	CN 2	Nhạc 2	Tin 2	Toán 1	Lý 1	CN 1
	Lý, CN	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Lý 2+3	CN 2	Nhạc 2	Tin 2	Toán 1	Lý 1	CN 1
	Lý Tin	3 + 3	3 + 3	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Lý 2+3	CN 2	Nhạc 2	Tin 2	Toán 1	Lý 1	CN 1
KHXX 1	Sử, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2+3	KT&PL 2	Nhạc 2	Tin 2+3 2+2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Anh, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2+3	KT&PL 2	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Anh, Sử	3 + 2	3 + 4	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2	KT&PL 2	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Địa, KTPL	3 + 2	3 + 4	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2+3	KT&PL 2+2	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Sử, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2+3	KT&PL 2	MT 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Anh, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2+3	KT&PL 2	MT 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
KHXX 2	Anh, Sử	3 + 2	3 + 4	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2	KT&PL 2	MT 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Địa, KTPL	3 + 2	3 + 4	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2+3	KT&PL 2+2	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Sử, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2+3	KT&PL 2	MT 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Anh, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2+3	KT&PL 2	MT 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Anh, Sử	3 + 2	3 + 4	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2	KT&PL 2	MT 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Địa, KTPL	3 + 2	3 + 4	3 + 2	2 + 2	1	1	1	3	Địa 2+3	KT&PL 2+2	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1

KHXXH 3	Sử, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 2	2 + 2	1	1	1+3 2+2	3	Địa 2+3	KT&PL 2	CN 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Anh, Địa	3 + 2	3 + 4	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1 2	3	Địa 2+3	KT&PL 2	CN 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1
	Anh, Sử	3 + 2	3 + 4	3 + 5 3 + 4	2 + 2	1	1	1+3 2+3	3	Địa 2	KT&PL 2	CN 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1

*** Khối 12: Số tiết theo tổ hợp môn học và môn chọn thi tốt nghiệp THPT**

Nhóm	Môn chọn thi TN	Môn bắt buộc							Nhóm môn học lựa chọn				CD học tập				Ghi chú
		Văn	Toán	Tiếng Anh	GD TC	GD QPAN	GD DP	Lịch Sử	HĐTN, HN	Hóa	Sinh	Lý	Tin	Toán	Hóa	Sinh	
KH1TN 1	Anh, Lý	3 + 4	3 + 4	3 + 4 3 + 5	2	1	1	2 1	3	2	2	2+3	2	1	1	1	HK2 Văn+1
	Hóa, Sinh	3 + 4	3 + 4	3+1	2	1	1	2 1	3	Hóa 2+3	Sinh 2+3	Lý 2	Tin 2	Toán 1	Hóa 1	Sinh 1	
	Lý, Hóa	3 + 4	3 + 4	3+1	2	1	1	2 1	3	Hóa 2+3	Sinh 2	Lý 2+3	Tin 2	Toán 1	Hóa 1	Sinh 1	
KH2TN 2	Anh, Lý	3 + 4	3 + 4	3 + 4 3 + 5	2	1	1	2 1	3	Lý 2+3	Hóa 2	Nhạc	Tin 2	Toán 1	Lý 1	Hóa 1	HK2 Văn+1
	Lý, Hóa	3 + 4	3 + 4	3+1	2	1	1	2 1	3	Lý 2+3	Hóa 2+3	Nhạc	Tin 2	Toán 1	Lý 1	Hóa 1	
KH3TN 3	Anh, Lý	3 + 4	3 + 4	3 + 4 3 + 5	2	1	1	2 1	3	Lý 2+3	Hóa 2	MT	Tin 2	Toán 1	Lý 1	Hóa 1	HK2 Văn+1
	Lý, Hóa	3 + 4	3 + 4	3+1	2	1	1	2 1	3	Lý 2+3	Hóa 2+3	MT	Tin 2	Toán 1	Lý 1	Hóa 1	

KHTN 4	Anh, Lý	3 + 4	3 + 4	3 + 4	2	1	1	2	3	Lý 2+3	Hóa 2	CN 2	Tin 2	Toán 1	Lý 1	Hóa 1	HK2 Văn+1
		3 + 4	3 + 4	3 + 5	2	1	1	1		2+3	2	2	2	1	1	1	
	Lý, Hóa	3 + 4	3 + 4	3 + 1	2	1	1	2	3	Lý 2+3	Hóa 2+3	CN 2	Tin 2	Toán 1	Lý 1	Hóa 1	
		3 + 4	3 + 4	3 + 5	2	1	1	1+4		Địa 2+3	KT&PL 2	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	
KHXH 1	Sử, Địa	3 + 3	3 + 5	3 + 1	2	1	1	2+3	3	Địa 2+3	KT&PL 2	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	HK2 KTPL+1
	Anh, Địa	3 + 3	3 + 5	3 + 4	2	1	1	1+4		Địa 2+3	KT&PL 2	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	
		3 + 3	3 + 5	3 + 5	2	1	1	2	3	Địa 2+3	KT&PL 2	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	
	Địa, KTPL	3 + 3	3 + 5	3 + 1	2	1	1	1		Địa 2+3	KT&PL 2+3	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	
KHXH 2	Sử, Địa	3 + 3	3 + 5	3 + 1	2	1	1	2+3	3	Địa 2+3	KT&PL 2	MT 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	HK2 KTPL+1
	Anh, Địa	3 + 3	3 + 5	3 + 4	2	1	1	1+4		Địa 2+3	KT&PL 2	MT 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	
		3 + 3	3 + 5	3 + 5	2	1	1	2	3	Địa 2+3	KT&PL 2	MT 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	
	Anh, KTPL	3 + 3	3 + 5	3 + 4	2	1	1	1		Địa 2	KT&PL 2+3	MT 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	
KHXH 3	Sử, Địa	3 + 3	3 + 5	3 + 1	2	1	1	2+3	3	Địa 2+3	KT&PL 2	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	HK2 KTPL+1
	Anh, KTPL	3 + 3	3 + 5	3 + 4	2	1	1	1+4		Địa 2+3	KT&PL 2+3	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	
		3 + 3	3 + 5	3 + 5	2	1	1	2	3	Địa 2+3	KT&PL 2	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	
	Địa, KTPL	3 + 3	3 + 5	3 + 1	2	1	1	1		Địa 2+3	KT&PL 2+3	Nhạc 2	Tin 2	Văn 1	Sử 1	Địa 1	

4.2. Xây dựng phương án lựa chọn môn học cho học sinh

Căn cứ khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn; căn cứ vào tình hình của nhà trường và đề nghị của các tổ, nhóm chuyên môn; căn cứ vào tình hình thực tế học sinh của trường; trường TH, THCS và THPT ban hành kế hoạch dạy học năm học 2024 - 2025 như sau:

4.2.1. Thực hiện chương trình

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDDT. Thực hiện chương trình SGK theo Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 và lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

- Đảm bảo bám sát theo chuẩn kiến thức kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông, đúng khối lượng kiến thức và thời lượng dạy học, bám sát theo hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung GDPT của Sở và Bộ GDĐT, không cắt xén chương trình.

4.2.2. Quy định thời gian học

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024 – 2025 đối với giáo dục mầm non, GDPT và GDTX trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Kế hoạch năm học của Hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm, thời gian năm học 2024 – 2025 được quy định như sau:

- Học sinh tựu trường ngày 20/8: ổn định tổ chức lớp học, ôn tập củng cố kiến thức;
- **Học kỳ I:** Từ ngày 05/09/2024 đến 11/01/2025 (18 tuần thực học, 01 tuần nghỉ)
- **Học kỳ II:** Từ ngày 13/01/2025 đến 24/05/2025 (17 tuần thực học, 01 tuần nghỉ)

4.2.3. Các phương án lựa chọn môn học cho khối 10 – GDPT 2018

Căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất và điều kiện cụ thể, trường xây dựng các phương án sau cho học sinh lớp 10 lựa chọn:

Tổng số 29 lớp, chia thành 8 khối tổ hợp:

Tên tổ hợp	Nhóm môn học lựa chọn				Chuyên đề học tập			Số lớp
TN1	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Tin học	Toán	Hóa học	Sinh học	3
TN2	Vật lí	Hóa học	Âm nhạc	Tin học	Toán	Vật lí	Hóa học	3
TN3	Vật lí	Hóa học	Mĩ thuật	Tin học	Toán	Vật lí	Hóa học	5
TN4	Vật lí	Hóa học	Công nghệ	Tin học	Toán	Vật lí	Tin	6
TN5	Vật lí	Âm nhạc	Công nghệ	Tin học	Toán	Vật lí	Công nghệ	2
XH1	Địa lí	GD&PT	Âm nhạc	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	3
XH2	Địa lí	GD&PT	Mĩ thuật	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	4
XH3	Địa lí	GD&PT	Công nghệ	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	3

4.3. Xây dựng kế hoạch, phong cách làm việc linh hoạt, ứng phó với mọi tình huống phức tạp có thể xảy ra do ảnh hưởng của môi trường.

- Lãnh đạo nhà trường chủ động, linh hoạt xây dựng các kế hoạch hoạt động trong năm học phù hợp trong giai đoạn thiên tai, dịch bệnh và những thay đổi của xã hội. Phát huy các kinh nghiệm đã có, cùng với sự nỗ lực của đội ngũ - công tác kế hoạch và phong cách làm việc phải được thay đổi để thích ứng với tình hình mới.

- Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện đánh giá, lấy ý kiến của học sinh để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục của nhà trường.

- Ngoài việc phải đảm bảo hoàn thành các chương trình GDPT 2018, vẫn phải đảm bảo duy trì tỷ lệ tốt nghiệp THCS và THPT ở năm cuối thực hiện chương trình 2006. Tổ chức có hiệu quả các chương trình để tiếp cận với xu thế hội nhập như: Anh văn định hướng Cambridge, Tin học chuẩn quốc tế IC3, MOS, giáo dục STEM, trí tuệ nhân tạo.

4.4. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục.

- Hoàn tất lộ trình chuẩn hóa chất lượng đội ngũ phù hợp theo Luật Giáo dục 2019. Chú trọng xây dựng kế hoạch dạy - học theo định hướng đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đảm bảo cả 2 yêu cầu: ổn định và nâng cao hiệu quả giảng dạy chương trình giáo dục theo quyết định 16 và triển khai thành công chương trình GDPT 2018. Cụ thể:

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Khuyến khích giáo viên đẩy mạnh việc hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với bộ môn.

- Đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh; khai thác thế mạnh của Giáo viên nước ngoài đang giảng dạy tại trường. Tăng cường phối hợp giữa giáo viên của trường với giáo viên nước ngoài để đạt hiệu quả các giờ đồng giảng.

- Nâng cao hiệu quả giảng dạy môn hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp theo hướng chuyên môn hóa đội ngũ, phân công giáo viên phù hợp với từng chủ đề, vận dụng linh hoạt bộ tài liệu học tập trải nghiệm do nhà trường biên soạn vào từng chủ đề của môn học.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM phù hợp với nội dung môn học (*tại lớp học, ngoài lớp học; trong trường và bên ngoài nhà trường*) phù hợp với từng chủ đề môn học. Gắn nội dung trải nghiệm với yêu cầu thực tiễn của bộ môn, lứa tuổi.

- Tăng cường rèn luyện sức khỏe, tiếp tục dạy bơi và cấp giấy chứng nhận phổ cập bơi đối với học sinh chưa hoàn thành phổ cập bơi.

4.5. Khai thác hiệu quả cơ sở vật

- Khai thác hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất (CSVC) của các cơ sở trường. Tiếp tục đầu tư xây dựng hệ thống quản lý CSVC xứng tầm với quy mô đầu tư. CSVC phải được coi là một trong những giải pháp đột phá nâng cao vị thế của trường và chất lượng giáo dục trong thời gian tới.

- Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; khai thác phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo có hiệu quả; xây dựng thư viện điện tử tại các cơ sở với nguồn học liệu phong phú, đa dạng.

- Triển khai kế hoạch chuyển đổi số ở từng giai đoạn theo lộ trình đã được duyệt. Mua sắm trang bị thiết bị, sách giáo khoa theo yêu cầu của chương trình GDPT mới. Tiếp tục mua sắm bàn ghế, trang bị máy lạnh, máy chiếu đáp ứng với số học sinh tăng trong năm học mới. Trang bị bổ sung và thay thế đồ dùng dạy học, sách tham khảo thư viện phục vụ công tác giảng dạy.

- Trang bị đủ SGK, đồ dùng, thiết bị dạy học tối thiểu cho giáo viên và học sinh các khối lớp để thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018.

4.6. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể, sát với thực tế, phù hợp với điều kiện của nhà trường và chỉ đạo của ngành GD. Xây dựng và thống nhất kế hoạch dạy học theo khung phân phối chương trình và theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung của Bộ, Sở GDĐT.

Đội ngũ sư phạm tiếp tục nghiên cứu chi tiết chương trình GD do địa phương ban hành để thực hiện có hiệu quả.

Xây dựng phương án sử dụng SGK kết hợp với tài liệu học tập nội bộ trong tình huống các địa phương chọn bộ sách khác nhau, đảm bảo thực hiện đúng chỉ đạo của địa phương và tính đồng bộ về chất lượng chuyên môn của hệ thống.

Triển khai việc lựa chọn tổ hợp môn học theo chương trình GDPT 2018 phù hợp với tình hình CSVC, đội ngũ của nhà trường. Tổ chức theo dõi, đánh giá rút kinh nghiệm để có định hướng, điều chỉnh phù hợp các tổ hợp trong những năm tới.

4.7. Đề án nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học

- Tiếp tục tổ chức dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phù hợp với đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

- Nâng cao chất lượng dạy và tổ chức thi chứng chỉ Tin học quốc tế đạt hiệu quả cao.

- Tăng cường nội dung về trí tuệ nhân tạo vào giảng dạy trong giờ học sinh khóa và CLB ngoài giờ thông qua các mô hình toán học, hiểu các giải thuật AI, lập trình ứng dụng các giải thuật này vào giải quyết các vấn đề cụ thể; tìm hiểu các ứng dụng mới của AI trong các lĩnh vực, biết làm việc nhóm và cách viết báo cáo khoa học. Đối với học sinh thực hiện Chương trình GDPT 2018, giáo viên lồng ghép kiến thức cơ

bản về AI trong các bài học, chủ đề dạy học. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu cần đạt cụ thể trong Chương trình GDPT tổng thể và bộ môn, giáo viên sẽ bổ sung, cập nhật kiến thức liên quan việc ứng dụng AI trong một số lĩnh vực cuộc sống.

4.8. Nâng cao chất lượng dạy và học Tiếng Anh.

- Tiếp tục Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo các chuẩn quốc tế.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh theo định hướng Cambiride. Nhà trường tiếp tục phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ của trường Đại học Kinh tế Tài Chính nhằm nâng cao chất lượng học môn Tiếng anh thông qua Chương trình tăng cường Môn tiếng Anh các các khối lớp.

4.9. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Tổ bộ môn chủ động trong việc xây dựng kế hoạch dạy học, phân phối chương trình môn học theo chương trình phổ thông hiện hành với các nội dung đã tinh giảm theo định hướng đổi mới dạy học và trên cơ sở hướng dẫn, phê duyệt, theo dõi, giám sát bằng công nghệ thông tin.

Triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả hoạt động dạy học kết hợp trực tiếp với dạy học hệ thống quản lý học tập LMS và học liệu số e-learning tương tác.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học cấp tổ, cấp trường để bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT).

Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ (để kiểm tra xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá). Các tổ bộ môn chặt chẽ trong việc xây dựng ma trận đặc tả, rà soát ngân hàng đề trắc nghiệm, loại bỏ những câu không phù hợp và bổ sung thêm các câu hỏi mới phù hợp với kế hoạch giáo dục.

Thực hiện Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo đúng qui định của Chương trình GDPT; phân công giáo viên phù hợp với chuyên môn và năng lực.

Thực hiện đồng bộ, chặt chẽ việc ôn tập, cho điểm, đánh giá kết quả giáo dục bằng nhận xét năng lực học sinh.

4.10. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp

- Nhà trường thực hiện nhiệm vụ hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo quy định của Sở GDĐT. Phân công giáo viên chủ nhiệm, BGH phối hợp với các trường đại học, cao đẳng, trường nghề tổ chức giáo dục hướng nghiệp tập trung cho học sinh từ lớp 9 đến lớp 12. Hình thức tổ chức thực hiện tập trung toàn trường 2 lần/ năm học, 1 lần 5 tiết/ học kỳ, tổ chức tại trường. Tổ chức đưa học sinh đi thực tế 2 lần/ năm học tại trường đại học, trường nghề, khu công nghệ cao TP.HCM và khu công nghiệp Việt Nam Singapore tại Bình Dương. Học sinh cấp 3 đi trong tháng 4, học sinh cấp 2 đi trong tháng 5.

- Tổ chức và quan hệ chặt chẽ hơn với các trường đại học và các cơ sở kinh doanh để học sinh từ lớp 9 trở lên có khái niệm về ngành nghề; đưa học sinh đi một số trường đại học, cao đẳng, đơn vị kinh doanh, khu công nghệ cao để tìm đầu ra thích hợp cho học sinh sau tốt nghiệp.

4.11. Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, Nhà trường chủ động linh hoạt thời gian thực hiện đầy đủ các chủ đề theo qui định trong suốt 1 năm học. Cụ thể:

- *Xây dựng các chủ đề giáo dục ngoài giờ lên lớp:* tiếp tục phát huy hơn nữa các giá trị truyền thống, công tác xã hội hướng tới cộng đồng; hoạt động phong trào, đoàn thanh niên, đội thiếu niên... (đây là thế mạnh của trường cần phát huy để có chất lượng tốt hơn). Khuyến khích giáo viên và học sinh xây dựng nhiều chuyên đề, chuyên mục hàng tuần để thực hiện tiết sinh hoạt dưới cờ phong phú chất lượng hơn; khuyến khích các CLB hoạt động có hiệu quả hơn.

- *Kiểm tra các hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục địa phương.* BGH kiểm tra, dự giờ tiết sinh hoạt của một số lớp. Phân công thành viên BGH theo dõi các hoạt động thực hành, thí nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- *Tăng cường dạy kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo:* thời lượng là 1 tiết /1 tuần từ lớp 1 đến lớp 12. Dạy giá trị và kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo đi vào chiều sâu với các nội dung: biết sống có lý tưởng, có niềm tin; rèn luyện kỹ năng giao tiếp, văn hóa ứng xử trong nhà trường; kỹ năng ứng phó với những cám dỗ không lành mạnh; biết chăm sóc bản thân, giáo dục giới tính, phòng chống dịch bệnh, thiên tai, khi gặp các tình huống nguy hiểm; các kỹ năng giải quyết các vấn đề xung đột quanh ta; cách tiếp cận và chọn lọc thông tin để ngăn ngừa những hành vi bạo lực học đường. Biết tổ chức các chương trình hoạt động tập thể....

- *Hoạt động ngoại khóa trong và ngoài nhà trường:* Chương trình giáo dục phổ thông mà tất cả học sinh cần phải tham gia. Đây là việc rất cần để các em được trải nghiệm, thể hiện tài năng, kỹ năng thực hành mà hàng ngày bạn học tập các em ít được thể hiện, đồng thời các em được vui chơi thoải mái, bớt căng thẳng. Thực tế cho thấy những hoạt động này đã giúp nhiều học sinh được động viên kịp thời từ kết quả trải nghiệm, các em đã vui vẻ, phấn đấu trở thành học sinh giỏi, đậu đại học.

- Các hoạt động phục vụ, dạy học và quản lý học sinh: phát huy thế mạnh công nghệ thông tin của bộ phận giáo vụ, kế toán. Bộ phận quản lý học sinh, tổ Văn – Thể – Mỹ, Y tế đẩy mạnh hoạt động rèn luyện thể chất, vui chơi, chăm sóc y tế, ăn uống.

4.12. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

- Tham gia đầy đủ các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do ngành giáo dục, ngành giáo dục kết hợp với ngành VH-TDTT tổ chức, gồm: Giải bóng chuyền do Công đoàn ngành tổ chức; Hội khỏe Phù Đổng; Hội thi văn nghệ do ngành tổ chức; Hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật do tỉnh tổ chức; Hội thao truyền thống của nhà trường...

- Tiếp tục duy trì hoạt động các câu lạc bộ gồm: câu lạc bộ Tiếng Anh, Toán học, Ngữ văn, khoa học kỹ thuật, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, mỹ thuật, âm nhạc, võ thuật, bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng rổ, phát thanh-báo chí.

5. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

5.1. Thực hiện quy chế chuyên môn

- Chỉ đạo thực hiện quy chế chuyên môn theo quy định, xây dựng kế hoạch giáo dục tổ cụ thể, chi tiết, phù hợp với yêu cầu từng môn học và điều kiện của nhà trường.

- Thực hiện đúng và đầy đủ hồ sơ sổ sách chuyên môn theo hướng dẫn

- Đối với các chủ đề dạy học theo định hướng phát triển năng lực, giáo dục STEM được tổ chức tích hợp hoặc lồng ghép trong tiết dạy học, trong bài học, chương, chủ đề dạy học chính khóa. Khuyến khích tất cả tổ bộ môn xây dựng kế hoạch dạy học theo định hướng chủ đề Stem ở tất cả các môn học.

- Khuyến khích dạy học theo dự án và soạn giảng theo hướng kết hợp kiến thức liên môn, chủ đề dạy học

- Ban giám hiệu tăng cường kiểm tra, giải quyết, hỗ trợ kịp thời các khó khăn của giáo viên về đổi mới phương pháp dạy, khuyến khích giáo viên trao đổi, tự nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp nhiệm vụ mới.

- Triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số từ 25 đến 30% nội dung chương trình thông qua hệ thống quản lý học tập (LMS) để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên (khối THCS áp dụng bắt buộc và được nghỉ học trực tiếp tại trường sáng thứ Bảy hàng tuần); phát huy hiệu quả của hệ thống LMS để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh.

5.2. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học

Tích hợp bộ môn và phân hoá trình độ; tăng thực hành gắn lý thuyết với thực tế xã hội. Tăng cường hoạt động giáo dục STEM và hoạt động trải nghiệm.

Đánh giá kết quả giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Việc đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh được tổng hợp từ nhiều hình thức (nhà

trường, gia đình, xã hội).

Phân công giáo viên phù hợp với nguyện vọng và năng lực chuyên môn

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, tự bồi dưỡng và tham gia bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT phù hợp với từng nội dung bài dạy.

Năm học 2024 – 2025, các tổ bộ môn tiếp tục tổ chức nội dung nghiên cứu khoa học đa dạng các chủ đề, nội dung nhằm tạo đột phá trong hoạt động chuyên môn.

Các tổ bộ môn có kế hoạch phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi phù hợp, xây dựng nội dung bồi dưỡng cụ thể.

5.3. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chuyên môn

- Tiếp tục đổi mới nâng chất lượng sinh hoạt của Tổ chuyên môn theo hướng tập trung vào việc nghiên cứu bài dạy, thảo luận phương pháp giáo dục mới phù hợp với năng lực học sinh, chú trọng đưa các kỹ thuật dạy học tích cực, thống nhất phương pháp dạy các nội dung nâng cao, trao đổi sáng kiến để nâng cao hiệu quả dạy học. Hạn chế các nội dung họp tổ theo thủ tục hành chính, khuyến khích sinh hoạt trao đổi chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học bằng hình thức trực tuyến để giáo viên trong tổ tham gia đầy đủ.

- Nâng cao hiệu quả nội dung bồi dưỡng thường xuyên, khai thác có hiệu quả các trang tin điện tử của Bộ và Sở GD&ĐT. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc giảng dạy theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin vào việc dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Không ứng dụng công nghệ thông tin theo hình thức truyền thụ kiến thức một chiều (đọc chép, chiếu chép). Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường và tổ trưởng phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra, đánh giá giáo viên.

- Tổ chức thường xuyên hoạt động dự giờ, bồi dưỡng giáo viên trẻ, giáo viên có tín nhiệm của học sinh chưa cao để nâng cao chuyên môn, phương pháp và kinh nghiệm dạy học. Phân công thành viên có nhiều kinh nghiệm và sự tín nhiệm cao trong tổ hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên trẻ.

- Phó hiệu trưởng chuyên môn và các tổ trưởng bộ môn xây dựng các quy định và quy chế sinh hoạt chuyên môn trong tổ bộ môn phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng tổ và tình hình thực tế của nhà trường.

5.4. Thực hiện chương trình phổ thông 2018 theo lộ trình

Các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch giáo dục của môn học, triển khai cho giáo viên trong tổ thực hiện chương trình đúng phân phối theo hướng dẫn điều chỉnh nội dung của Bộ GD&ĐT và của Sở giáo dục. Bám sát hướng dẫn của ngành trong việc triển khai chương trình 2018.

Khối THCS thực hiện chỉ đạo, xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, của giáo viên phù hợp, hợp lý để dạy các môn học KHTN, Lịch sử và Địa lí đạt hiệu quả.

Tổ Tin học xây dựng kế hoạch giáo dục môn Tin học theo chuẩn quốc tế từ; phát huy những thành quả đã đạt được trong năm học 2023-2024.

- Các tổ bộ môn Xây dựng kế hoạch tổ chức các CLB học thuật và phân công nhân sự phụ trách các CLB (Toán, KHTN, KHXH, Tin học - Công nghệ, STEM ...vv) phù hợp với điều kiện từng môn học, từng cơ sở để phát huy năng khiếu của học sinh, làm nguồn cho các đội tuyển học sinh giỏi.

Thực hiện giảng dạy theo đề án, chuyên đề. Bồi dưỡng học sinh tư duy độc lập, sáng tạo. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn và giải quyết vấn đề thực tiễn.

5.5. Quản lý việc sử dụng đồ dùng dạy học, thiết bị thí nghiệm, thực hành.

- Các bộ môn Vật lý, Hóa học, Sinh, Công nghệ xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học trong năm học. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học và sáng tạo trong việc làm và sử dụng đồ dùng dạy học phù hợp nội dung bài học.

- Ứng dụng CNTT, internet trong việc ứng dụng đồ dùng dạy học trong từng dạy, gắn lý thuyết đi đôi với thực hành có hiệu quả. Đối với các môn KHXH hướng dẫn cho học sinh biết ứng dụng CNTT cập nhật thêm thông tin thời sự về đất nước, thế giới, địa phương.

- Các tổ bộ môn thường xuyên đưa thông tin liên quan đến bộ môn lên bản tin của trường. Dạy trên lớp kết hợp dạy bên ngoài nhà trường. Các chương trình ngoại khóa phong phú hơn, sâu hơn để đạt hiệu quả hơn.

5.6. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

a. Đổi mới về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:

- Thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt Tổ chuyên môn; đổi mới không gian tổ chức dạy học (gắn hoạt động dạy học với Thư viện, phòng truyền thống, không gian ngoài lớp học); Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.

- Đổi mới Kiểm tra đánh giá (có bổ sung thêm qui định về Ma trận đặc tả của đề KT, dựa trên Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT).

- Tiếp tục sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng CNTT, kết hợp dạy học trực tiếp và trực tuyến, chủ động khai thác kho dữ liệu trực tuyến của nhà trường và của ngành.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học. Giáo viên chủ động sưu tầm thông tin, cải tiến tổ chức hoạt động nhóm để nâng cao chất lượng giảng dạy. Tổ chức các tiết học tích cực để phát huy có hiệu quả phương pháp học gắn với thực tế.

- Tổ chức các hoạt động thí nghiệm, thực hành ở các bộ môn Toán, KHTN, Công nghệ, Tin học ... theo hướng vận dụng kiến thức lý thuyết và giải quyết các vấn đề thực tiễn, ứng dụng kiến thức vào nghiên cứu khoa học.

- Bộ môn Tiếng Anh chú trọng 4 kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết. Đa dạng các hình thức sinh bộ môn hoạt như đồ vui, CLB, kể chuyện bằng tiếng anh, viết thư bằng Tiếng anh, kết hợp với hoạt động của giáo viên nước ngoài nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng của bộ môn.

+ Xây dựng hệ thống bài tập hợp lý, tập trung vào trọng tâm bài dạy. Sử dụng SGK hợp lý kết hợp tài liệu biên soạn khi giảng dạy trên lớp.

b) Tổ chức đổi mới HDGD theo định hướng giáo dục STEM:

- Các tổ bộ môn căn cứ vào đặc thù của bộ môn, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo định hướng STEM và hướng dẫn học sinh tìm hiểu, ứng dụng kiến thức lý thuyết thông qua hoạt động thực hành, thí nghiệm và tạo ra sản phẩm ứng dụng vào hoạt động thực tiễn (xe thể năng, robot, sản phẩm hóa học tạo từ vật liệu trong tự nhiên ...). Tận dụng điều kiện CSVC của nhà trường về thiết bị, vật liệu, đồ dùng dạy học...nhằm các tăng cường hoạt động theo định hướng giáo dục STEM cho học sinh phù hợp từng khối lớp.

- Các bộ môn tổ chức hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi: “Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học”, tham gia cuộc thi thiết kế đồ dùng dạy học theo định hướng giáo dục STEM và các cuộc thi khác do Sở GD&ĐT tổ chức hằng năm.

c) Đổi mới KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh:

- Nhà trường tổ chức các kỳ kiểm tra định kỳ và thi học kỳ trực tiếp để đánh giá kết quả học sinh.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, đánh giá bằng điểm số và đánh giá năng lực học sinh thông qua nhận xét. Đổi mới kiểm tra, đánh giá đối với Chương trình giáo dục phổ thông cho khối lớp 9 và 12 đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học song song với việc triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá theo chương trình quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018;

- Cải tiến phương pháp kiểm tra đánh giá học sinh, thành lập hội đồng ra đề kiểm tra định kỳ. Các tổ bộ môn chặt chẽ trong việc ra đề kiểm tra tập trung, thực hiện chấm điểm bài kiểm tra bằng hình thức chấm chéo môn tự luận- chấm máy các môn trắc nghiệm. Ban Giám hiệu chỉ đạo và kiểm tra tổ bộ môn về nội dung ôn tập, ra đề kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục đảm bảo đúng năng lực học sinh.

+ **Khối THCS và THPT:** thực hiện kiểm tra, đánh giá theo phát triển năng lực học sinh theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 7 năm 2021.

+ **Khối tiểu học:** thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020. Chú ý đến việc đánh giá 5 phẩm chất – các năng

lực cốt lõi (3 năng lực chung và 7 năng lực đặc thù), mức độ hoàn thành bài học, môn học.

5.7. Công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu và ôn tập cho học sinh cuối cấp từ đầu năm học 2024 – 2025.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu các khối. Từ tháng 9/2024 phân công giáo viên phụ đạo và luyện thi đại học cho học sinh khối 12 các môn học sinh chọn thi tốt nghiệp và đại học.

- Tổ bộ môn xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng học sinh tham gia thi học sinh giỏi các cấp; Giáo viên bồi dưỡng cần có kế hoạch cụ thể về số tiết bồi dưỡng trình BGH duyệt. Phân công đội ngũ giáo viên bồi dưỡng phù hợp, có kinh nghiệm, vững về chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các kỳ thi: Thi học sinh giỏi cấp thành phố, cuộc thi văn hay chữ tốt, học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay ...vv.

- Tổ chức các câu lạc bộ học thuật để học sinh lựa chọn sinh hoạt theo sở thích và năng lực nhằm tạo nguồn học sinh giỏi, học sinh nghiên cứu khoa học.

- Đối với học sinh yếu, giáo viên được phân công bồi dưỡng phải có kế hoạch phụ đạo nhằm nâng cao kết quả của học sinh. Ngoài ra, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên quản lý nội trú phải phối hợp quản lý và giúp đỡ học sinh ôn bài cũ và chuẩn bị bài ngày hôm sau giúp học sinh tiến bộ.

5.8. Công tác tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

(đính kèm Kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2024 – 2025)

5.9. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Căn cứ kế hoạch thanh tra năm học 2024 – 2025 của ngành giáo dục. Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và ban hành từ đầu năm học.

Tổ chức kiểm tra sổ đầu bài hàng tuần, bổ sung kịp thời thiếu sót, thông báo công khai trên bảng tin phòng giáo viên để thực hiện tiêu chí chấm điểm thi đua.

Tất cả giáo viên có trách nhiệm ra đề kiểm tra. Tổ trưởng có trách nhiệm chọn lọc, bổ sung đề kiểm tra của tổ viên và nộp bản in có ký tên và file cho BGH (Văn, Toán 03 đề, Anh 03 đề, các môn khác 02 đề) đúng thời gian nộp theo kế hoạch. Thành viên BGH phụ trách bộ môn kiểm tra và chọn đề kiểm tra bộ môn phụ trách.

Sử dụng phần mềm quản lý điểm, sổ liên lạc điện tử.

Kiểm tra toàn diện, chuyên đề theo quy định;

Kiểm tra hồ sơ học vụ, kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch bài dạy theo quy định

Tập huấn cho giáo viên mới các nội dung: ghi sổ điểm, sổ đầu bài, sổ liên lạc, học bạ.

Rà soát từng học kỳ nội dung ghi điểm vào học bạ và đánh giá năng lực học sinh bằng nhận xét, xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh.

5.10. Hoạt động Giáo dục thể chất – mỹ thuật – âm nhạc, Giáo dục Quốc phòng và An ninh và sinh hoạt câu lạc bộ

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, thể thao trong trường học theo tinh thần thực hiện Đề án tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và Thể thao trường học giai đoạn 2016 – 2020, định hướng đến năm 2025 theo Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng chính phủ.

- Khai thác thế mạnh cơ sở vật chất của trường trong việc giáo dục thể chất. Chọn lọc chương trình theo quy định, kết hợp với điều kiện CSVN của nhà trường để dạy bơi cho 100% học sinh và học sinh biết chơi 1 môn thể thao phù hợp. Xếp thời khoá biểu trùng giờ cho nhiều lớp để giáo viên dạy từng nhóm theo sở trường nguyện vọng của học sinh phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục thể chất, thẩm mỹ phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường; tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, phong trào trong nhà trường nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả giáo dục toàn diện.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các CLB năng khiếu thể thao (bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bơi lội, cờ vua, bóng rổ, võ thuật, âm nhạc, mỹ thuật ... vv) trong giờ chính khóa (tiết học tự chọn) để tạo sân chơi lành mạnh trong và ngoài giờ học. Qua đó tạo nguồn vận động viên tham dự Hội khoẻ Phù Đổng cấp thành phố và cấp tỉnh tổ chức từng năm học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức giảng dạy môn mỹ thuật và âm nhạc thực hiện giảng dạy theo nội dung chương trình quy định. Ngoài ra, tổ chức các Câu lạc bộ Mỹ thuật, Âm nhạc cho học sinh ngoài giờ để tạo sân chơi nhằm phát triển năng khiếu.

- Tổ văn thể mỹ tiếp tục nâng cao công tác bồi dưỡng, phân công giáo viên các bộ môn âm nhạc, mỹ thuật, giáo viên dạy phổ cập bơi tham gia các lớp bồi dưỡng về kiến thức về chuyên môn theo yêu cầu của Sở GD&ĐT nhằm đáp ứng yêu cầu về chuyên môn.

- Tổ chức dạy học môn Giáo dục Quốc phòng đúng chương trình của Bộ, rà soát thiết bị dạy AN-QP và bổ sung đầy đủ theo quy định. Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động Hội thao Giáo dục Quốc phòng – An ninh do ngành tổ chức. Ngoài ra, giáo viên An ninh Quốc phòng hỗ trợ tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng, hỗ trợ giảng dạy các nội dung lồng ghép kiến thức về Quốc phòng cho học sinh Tiểu học và THCS theo quy định.

5.11. Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chính sách dân tộc

Thực hiện tốt công tác xã hội hướng tới cộng đồng. Tiếp tục phối hợp với quỹ học bổng Vừ A Dính thực hiện tiếp nhận học sinh từ chương trình Học bổng Vừ A Dính để chăm lo, dạy dỗ các em học sinh ở vùng cao, vùng sâu, hải đảo, con em cán

bộ chiến sĩ đang làm việc tại hải đảo...

Thực hiện chính sách miễn giảm học phí cho học sinh giỏi, cho con giáo viên, nhân viên, tài trợ các chi phí ăn ở, học, sinh hoạt cho một số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Thực hiện giảm học phí cho học sinh dân tộc, gia đình chính sách hoặc học sinh có hộ khẩu tại địa phương trường trú đóng.

5.12. Tổ chức công tác chủ nhiệm và quản lý nội trú, bán trú

- Nhà trường xây dựng kế hoạch về chủ nhiệm và quản lý học sinh nội trú từ đầu năm học.

- Giáo viên chủ nhiệm, nội trú thực hiện xây dựng kế hoạch của lớp và của phòng nội trú. Hàng ngày giáo viên chủ nhiệm chịu trách nhiệm cập nhật thông tin, để hàng tháng tổng hợp báo cáo cho phụ huynh kết quả học tập và rèn luyện của học sinh qua sổ liên lạc điện tử.

- GVCN và GVNT tăng cường giáo dục nội quy nề nếp của nhà trường, giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh để hạn chế các vi phạm nội quy của nhà trường. Chủ động thu thập thông tin đa chiều để nắm bắt thông tin kịp thời nhằm ngăn chặn bạo lực học đường.

- Giáo viên chủ nhiệm và phối hợp chặt chẽ với GVBM để hỗ trợ học sinh và phối hợp với PHHS trong việc quản lý, giáo dục học sinh ở nhà và ở nội trú. Quan tâm hơn nữa về ăn uống vui chơi, rèn luyện thể lực, kỹ năng sống cho học sinh ở tất cả các cấp học.

- Giáo viên nội trú giám sát và tổ chức vui chơi, rèn luyện sức khỏe cho học sinh sau giờ học và ngày nghỉ cuối tuần.

- Giáo dục học sinh không tham gia các mua bán tiền ảo, cá độ, cờ bạc, ma túy, không tham gia các tổ chức tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước. Vận động học sinh, giáo viên tố giác kịp thời các hoạt động chống phá, vi phạm pháp luật.

5.13. Sinh hoạt vui chơi, ăn uống và nghỉ trưa

- Thời gian ra chơi giữa buổi sau tiết 3 buổi sáng và sau tiết 2 buổi chiều. Giờ ra chơi học sinh chơi thể thao tự do (đá bóng, bóng chuyền, bóng rổ, đá cầu, trò chơi dân gian... hoặc đọc sách tại thư viện, xem ti vi). Tổ chức chương trình “Phát thanh học đường” do học sinh thực hiện vào giờ ra chơi buổi sáng, 2 buổi/tuần.

- Nhà trường có bếp ăn phục vụ ăn sáng – trưa – tối – khuya dành cho giáo viên, học sinh nội trú; Ăn trưa cho toàn thể giáo viên, nhân viên và học sinh nội trú, bán trú. Bữa ăn có 3 món mặn học sinh được chọn 1 trong 3 món. Được chia riêng món mặn, rau, trái cây và nhận khay ăn theo lớp có giáo viên quản lý. Học sinh được lấy canh và cơm ăn tự do. Học sinh bán trú nghỉ trưa sẽ nghỉ tại lớp (nữ riêng, nam riêng) có giáo viên quản lý. Học sinh nội trú sẽ nghỉ tại phòng nội trú của mình.

- Sau giờ học: 16g00 học sinh nội trú được vui chơi tự do trong trường (bơi, bóng đá, cầu lông, bóng chuyền, võ, đọc sách....) và ăn tối có giáo viên quản lý.

- Ôn bài buổi tối từ 19g00 học sinh lên lớp ôn bài, làm bài có giáo viên quản lý.

+ Tiểu học: từ 19g00 đến 20g00; THCS: từ 19g00 đến 21g00; Lớp 10, 11: từ 19g00 đến 22g00; Lớp 12: từ 20g00 đến 22g30.

5.14. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số

Thực hiện các báo cáo, thống kê, cập nhật dữ liệu trên cơ sở dữ liệu của ngành đầy đủ trong năm học.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; cập nhật, bổ sung và phát triển trang thông tin điện tử tại trường nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động dạy học trực tuyến,

Xây dựng kho tài nguyên học liệu dùng chung, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

Triển khai ứng dụng, phần mềm LMS giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường; tăng cường kiểm tra, đánh giá.

Ứng dụng CNTT và truyền thông trong dạy học và kiểm tra đánh giá nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức dạy học trên lớp; phát huy hiệu quả mô hình dạy học kết hợp giữa dạy học trên lớp và dạy học trực tuyến; xây dựng và phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học.

Phối hợp với công ty VNPT thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cấp chữ ký số cho 100% cán bộ, giáo viên hướng đến sử dụng hồ sơ điện tử theo qui định khi có các hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục;

Triển khai các phần mềm: kiểm định chất lượng giáo dục, tuyển sinh, quản lý thư viện, xếp thời khóa biểu, tính lương, quản lý văn bản điện tử phục vụ quản lý nhà trường đạt hiệu quả.

6. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY (2 buổi/ ngày)

Thời gian		Hoạt động
7h15 - 7h30	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ
7h30 - 8h15	45 phút	Tiết 1
8h15 - 9h00	45 phút	Tiết 2
9h00 - 9h45	45 phút	Tiết 3
9h45 - 10h00	15 phút	Nghỉ giải lao
10h00 - 10h45	45 phút	Tiết 4
10h45 - 11h30	45 phút	Tiết 5
11h30 - 13h30	120 phút	- Học sinh ăn cơm trưa - Học sinh Nội trú nghỉ trưa tại phòng nội trú theo sự quản lý của GV quản phòng. - Học sinh Bán trú nghỉ trưa tại phòng học theo sự phân công và quản lý của GV chủ nhiệm (<i>không làm công tác nội trú</i>).
13h30 - 14h15	45 phút	Tiết 6
14h15 - 15h00	45 phút	Tiết 7
15h00 - 15h15	15 phút	Nghỉ giải lao
15h15 - 16h00	45 phút	Tiết 8
16h00 - 19h00	180 phút	- Học sinh nội trú ăn cơm chiều. - Tổ chức hoạt động các Câu lạc bộ, chuyên đề; tham gia các hoạt động thể dục thể thao. - Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.
19h00 - 22h30	210 phút	- Học sinh nội trú học bài theo sự quản lý của GV truy bài. - Học sinh bán trú, ngoại trú có thể vào trường để truy bài.
Sau 22h30		- Học sinh nội trú nghỉ ngơi

7. LỊCH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM HỌC

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
7/2024	- Tổng kết năm học 2023 – 2024 - Thảo luận dự thảo kế hoạch năm học 2024 -2025	BGH + HDSP
	- Thực hiện Công tác tuyển sinh - Thực hiện Công tác tuyển dụng	Ban tuyển sinh Ban giám hiệu
	- Bồi dưỡng nghiệp vụ trong hè của CB-GV-NV do Sở GDĐT và các đơn vị hỗ trợ tổ chức	Theo kế hoạch và thông báo của ngành
	- Kiểm tra CSVC chuẩn bị cho năm học mới - Họp HDSP toàn hệ thống trường NTN	BGH, CSVC, KT Ban Giám hiệu, GV
	- Tập huấn công tác chủ nhiệm và giáo viên nội trú	HDSP toàn trường
	- Các tổ chuyên môn hoàn thành tài liệu dạy học	Tổ bộ môn
8/2024	- Tổ chức cho CB, GV tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị hè 2024; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn các cấp học; bồi dưỡng SGK lớp 45,9;12 bồi dưỡng giáo viên tin học theo đề án tin học quốc tế.	BGH, tổ chuyên môn, giáo viên

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	- Rà soát và trang bị bổ sung sách giáo khoa, tài liệu, thiết bị dạy học cho tất cả các khối lớp theo GDPT 2018	BGH, Kế toán, thiết bị, giáo vụ
	- Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ bộ môn, giáo viên.	BGH, tổ chuyên môn, giáo viên
	- Tập huấn dạy học qua internet trên nền tảng LMS	BGH, tất cả GV
	- Tuyển sinh, xếp lớp, phân công giáo viên	BGH, hội đồng TS
9/2024	Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học mới 2024-2025	
	- Khai giảng năm học 2024 – 2025 - Phát động phong trào thi đua toàn trường	BGH + Toàn trường
	- Tham gia góp ý kế hoạch năm học 2024 - 2025	BGH
	- Hoạt động GD NGLL – chủ đề tháng 9: THPT: Thanh niên với sự nghiệp CNH – HDH THCS: Truyền thống nhà trường - Phát động tháng an toàn giao thông	TLTT, Tổng phụ trách, Đoàn TN
	- Hoàn chỉnh kế hoạch nộp về phòng GDDT và Sở GD&ĐT	BGH
	- Kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm (lần 1) - Kiểm tra các tổ chuyên môn, bộ phận (lần 1)	P.HT CM, Giáo vụ
	- Kiểm tra chuyên môn + Thực hiện kế hoạch giảng dạy + Dự giờ, thăm lớp	BGH - TTCM
	- Kiểm tra kế hoạch cá nhân của GV.	BGH –TTCM,
	- Triển khai đăng ký danh hiệu thi đua năm học và đăng ký thi GVG cấp trường, cấp thành phố, tỉnh - Triển khai thực hiện các dự án, chuyên đề các tổ chuyên môn	BGH –TTCM
	- Triển khai kế hoạch BDTX, kế hoạch kiểm tra nội bộ theo kế hoạch KTNB của tổ.	BGH –TTCM
10/2024	Trọng tâm: Triển khai kế hoạch hoạt động năm học	
	- Hội nghị người lao động năm học 2024 - 2025	BGH – BCH CDCS
	- Triển khai phụ đạo học sinh Yếu khối 6 đến khối 10	BGH –TTCM
	- Kiểm tra thực hiện chuyên đề, SHCM; Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.	BGH –TTCM
	- Hoạt động GD NGLL – chủ đề tháng 10: THPT: Thanh niên với tình bạn, tình yêu, gia đình; THCS: Chăm ngoan học giỏi	TLTT, Tổng phụ trách, Đoàn TN
	- Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 1 các khối lớp	BGH, Giáo vụ
	- Thực hiện kiểm tra các bộ phận theo kế hoạch - Kiểm tra chuyên môn: Thực hiện kế hoạch giảng dạy; Dự giờ, thăm lớp; Kiểm tra lần 1 – Sổ điểm diện tử	BGH – TTCM – GV – Học vụ

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	- Hoạt động chuẩn bị kỉ niệm 20/11: Phát động phong trào hội thi Em viết đúng viết đẹp, hội thao, thi văn nghệ,...	BGH, TLTT, Tổng phụ trách
11/2024	Trọng tâm: Hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam.	
	- Họp BDD Cha mẹ học sinh các lớp giữa học kỳ	BGH-GVCN-PHHS
	- Hoạt động GD NGLL – chủ đề tháng 11: THPT – THCS: Tôn sư trọng đạo	TLTT, Tổng phụ trách, Đoàn TN
	- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11: + Thao giảng – Dạy tốt, học tốt	BGH
	+ Hội thao TDTT học sinh + Hội diễn văn nghệ + Hội thi Công đoàn ngành GD tổ chức 20-11	Công Đoàn, tổ Văn – Thể - Mỹ
	- Thực hiện kiểm tra nội bộ các bộ phận theo kế hoạch - Kiểm tra chuyên môn: Thực hiện kế hoạch giảng dạy; Dự giờ, thăm lớp; Kiểm tra hồ sơ và thực hiện kế hoạch thực hành thí nghiệm - Kiểm tra Đồ dùng dạy học và trang thiết bị, thư viện.	BGH, TTBM,
	- Tổ chức hoạt động ngoại khóa ngoài nhà trường	BGH+GVCN
12/2024	Trọng tâm: Kiểm tra Định kì Cuối Học kì I	
	- Giáo dục truyền thống “Kỷ niệm ngày thành lập QĐND Việt Nam”. - Kiểm tra học kỳ 1 (theo kế hoạch của Phòng GD và chỉ đạo của Sở GD&ĐT)	BGH
	- Hoạt động GD NGLL – chủ đề tháng 12: THPT: TN với xây dựng và bảo vệ tổ quốc THCS: Uống nước nhớ nguồn	TLTT, Tổng phụ trách, Đoàn TN
	- Thực hiện cáo cáo sơ kết học kỳ 1	BGH, GVụ
	- Họp PHHS Toàn trường - lần 2	BGH
01/2025	Trọng tâm: Sơ kết Học kì I	
	- Tham gia hội trại truyền thống Học sinh THPT thành phố 9/1	Theo kế hoạch của Sở GDĐT
	- Sơ kết HK1 và triển khai nhiệm vụ HK2 trong HĐSP và học sinh. Họp PHHS các lớp sơ kết HK1- lần 2	BGH
	- Kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm (lần 2) - Kiểm tra hồ sơ Tổ chuyên môn (lần 2) - Kiểm tra thực hiện Sổ điểm điện tử (lần 2)	P.HT CM, Giáo vụ, TTBM
	- Hoạt động GD NGLL – chủ đề tháng 1: - THPT: Thanh niên với việc giữ gìn bản sắc dân tộc và lý tưởng cách mạng; THCS: Mừng Đảng, mừng xuân	TLTT, Tổng phụ trách, Đoàn
	- Sơ kết công tác BDTX học kỳ 1	BGH - TTCM
	- Hoạt động trải nghiệm bên ngoài nhà trường	BGH, TTBM
	- Nghỉ tết nguyên đán theo quy định	Toàn trường
02/2025	Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học	

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	- Tổ chức thi chứng chỉ Tin học MOS cho học sinh 10 và 11 và IC3 cho học sinh THCS	Tổ Tin học
	- Hoạt động GD NGLL tháng 02 & GDHN.	BGH & TLTN
	- Tham gia cuộc thi KHKT cấp thành phố	P.HT CM
	- Công tác kiểm tra nội bộ: Học vụ, Thực hành thí nghiệm, Thư viện (Tự kiểm tra)	P.HT phụ trách
	- Hoàn thành thi Giáo viên Giỏi cấp trường	BGH – HĐ thi đua
	- Tổ chức ngày Hội hướng nghiệp, chọn nghề	BGH, TLTN
03/2025	Trọng tâm: Kiểm tra hoạt động trường học	
	- Thi học sinh Giỏi THCS, THPT cấp thành phố	Theo KH của Sở
	- Kiểm tra hồ sơ học vụ, thư viện, thực hành thí nghiệm	Theo KH cụm 8
	- Thực hiện chấm sáng kiến và báo cáo Sở GD&ĐT	BGH & HDKH
	- Tham gia hội thi ATGT: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ.	TLTT, TP
	- Hoạt động GD NGLL – chủ đề tháng 3: THPT: TN với vấn đề lập nghiệp THCS: Tiến bước lên Đoàn	TLTT, TPT, Đoàn TN
	- Hoạt động chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8-3	Công đoàn, Đoàn TN
	- Kiểm tra giữa học kỳ 2	P. HT CM, G.Vụ
	- Hoạt động ngoại khóa bên ngoài nhà trường (1 ngày) k12	P.HT phong trào
	- Thực hiện kiểm tra nội bộ các bộ phận theo kế hoạch - Kiểm tra chuyên môn: thực hiện kế hoạch giảng dạy; Dự giờ, thăm lớp	Hiệu trưởng, P.HT CM, TTCM
	- Phổ biến cho học sinh và phụ huynh khối 12 quy chế thi tốt nghiệp THPT quốc gia và tuyển sinh đại học.	BGH thực hiện theo KH của Sở
04/2025	Trọng tâm: Kiểm tra cuối năm, đánh giá kết quả học tập.	
	- Hoạt động GD NGLL – chủ đề tháng 4: THPT: TN với hòa bình, hữu nghị và hợp tác - THCS: Hòa bình và hữu nghị	TLTN, Tổng phụ trách, Đoàn TN
	- Kiểm tra học kỳ 2 (theo kế hoạch của Phòng GD và chỉ đạo của Sở GD&ĐT)	BGH chỉ đạo thực hiện Theo KH
	- Tổ chức hoạt động chào mừng ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước và ngày Quốc tế lao động	BGH
	- Hoàn thành báo cáo KTNB trường học - Hoàn thành đánh giá và báo cáo công tác BDTX của CBQL và giáo viên	P. HT
	- Ôn tập và kiểm tra HK2.	P. HCM
	- Hợp PHHS khối 9 về quy chế xét tốt nghiệp THCS và tuyển sinh lớp 10.	BGH
05/2025	Trọng tâm: Tổng kết năm học, Chuẩn bị kế hoạch Hè.	
	- Hoạt động GD NGLL – chủ đề tháng 5: - THPT: TN với bác Hồ; THCS: bác Hồ kính yêu	TLTN, Tổng phụ trách, Đoàn TN
	- Kiểm tra hồ sơ chủ nhiệm (lần 3) - Kiểm tra hồ sơ Tổ chuyên môn (lần 3) - Kiểm tra thực hiện Sổ điểm điện tử (lần 3)	P.HT CM -TTCM- GVCN – GVBM

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM TRONG THÁNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
	- Hoàn thành chương trình ở tất cả khối lớp và bộ môn	BGH, GV, TTBM
	- Đánh giá CB-GV-NV theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên, Chuẩn Hiệu trưởng, Phó HT.	BGH, GV, TTBM
	- Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025	BGH, GV, TTBM
	- Tổ chức Đánh giá thi đua cuối năm	BGH, GV, TTBM
	- Xét hoàn thành chương trình Tiểu học; xét tốt nghiệp THCS	BGH
	- Hoàn tất hồ sơ dự thi THPT quốc gia 2025.	GVCN, Giáo vụ
	- Hợp PHHS cuối năm lần 3	BGH
	- Lễ ra trường và tri ân của khối 12, 9, 5.	BGH
6/2024	- Tổng kết năm học 2024 – 2025	BGH
	- Triển khai Chương trình hoạt động hè 2025	BGH
	- Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch năm học.	BGH
	- Hoàn thành các loại hồ sơ; báo cáo tổng kết	BGH, VP
	- Hội đồng thi đua	HD Thi đua
	- Báo cáo Hồ sơ thi đua của đơn vị	BGH, Văn phòng
	- Tổ chức cho học sinh Thi THPT Quốc gia 2025	BGH
	- Hội đồng tổng kết năm học, định hướng kế hoạch năm học mới	Hiệu trưởng

Ghi chú: Căn cứ tình hình thực tế, chỉ đạo của ngành Giáo dục nhà trường sẽ linh hoạt điều chỉnh nội dung hoạt động để phù hợp với thực tế.

8. KẾT LUẬN:

Kế hoạch năm học của nhà trường căn cứ vào đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên; tình hình cơ sở vật chất và năng lực tài chính và chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo để xây dựng. Kế hoạch đã được thảo luận, thống nhất trong HĐSP.

Trên đây là kế hoạch năm học 2024 – 2025 của trường đã cụ thể hóa các nội dung nhằm thực hiện có hiệu quả việc đảm bảo nề nếp, kỷ cương và nâng cao chất lượng giảng dạy của nhà trường. Các tổ bộ môn, giáo viên, nhân viên căn cứ vào nhiệm vụ được giao và những giải pháp trên để xây dựng kế hoạch phù hợp với công việc phụ trách.

Các thành viên trong nhà trường tiếp tục phát huy truyền thống trong 28 năm của Hệ thống trường Ngô Thời Nhiệm và 13 năm Trường Ngô Thời Nhiệm Bình Dương; chủ động, linh hoạt, sáng tạo, đoàn kết và trách nhiệm trong công việc để góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ năm học 2024 – 2025./.

Nơi nhận:

- Sở, Phòng GD&ĐT để báo cáo;
- Hội đồng quản trị để báo cáo;
- Ban giám hiệu;
- TTCM để thực hiện;
- Lưu VT.

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TIỂU HỌC
TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ
TRUNG HỌC PHỔ
NGÔ THỜI NHIỆM
BÌNH DƯƠNG
PS

Vũ Văn Hiến